



## Một Góc Trời Thôn Dã

Dư Thị Diễm Buồn

### CHƯƠNG CHÍN

Thầy Bảy phạm-nhe nghi Cẩm Hương bị chứng bán thương hàn, nên khuyên Thiện Tố chở nàng đi nhà thương Mỹ Tho. Quả thiệt y như rằng. Nàng vương chứng bệnh đó, phải nằm ở nhà thương điều trị ít nhất là mười ngày, hoặc nửa tháng. Thiện Tố đánh dây thép báo tin cho ba má nàng. Ông bà Ký Tân xuống thăm con gái. Thấy con ốm yếu xanh xao, đau lòng mẹ. Nước mắt bà rưng rưng. Trước mặt ông bà Ký Tân, Thiện Tố khấp nép lễ phép thưa:

- Cháu thành thật xin lỗi hai bác, có lẽ tại cháu mời Cẩm Hương đi dự đám cưới người bạn, nên mới ra nông nỗi này. Xin hai bác tha lỗi cho cháu.

Bà Ký Tân không nói gì. Ông Ký Tân chép miệng, thờ dài:

- Cậu cứ ngồi xuống ghé đi. Lỗi này không phải ở cậu, có lẽ tại nó dầm mưa thì đúng hơn. Chúng tôi phải cảm ơn cậu đã chăm sóc nó mấy hôm nay. Ngày mai tôi sẽ về. Nhà tôi ở lại nuôi nó. Mọi việc đã qua rồi, có ai muốn vậy đâu? Nên không ai trách cậu, và cậu cũng đừng tự trách nữa. Cậu nên về nhà để lo việc của mình đi, hổng rày cậu cũng đã vất vả nhiều với nó!

Thiện Tố an lòng vì không bị ba má của Cẩm Hương mắng bởi nóng ruột con. Chàng vui vẻ, thưa:

- Cảm ơn hai bác thương mà không phiền trách cháu. Công việc của cháu có người khác thế rồi. Mong hai bác cho cháu ở lại chăm sóc cho Cẩm Hương thêm đôi bữa nữa, rồi cháu sẽ về.

Thiện Tố thành khẩn nhìn hai ông bà, chờ câu trả lời. Ông Ký Tân nhìn vợ như hỏi ý kiến? Bà Ký Tân vừa kéo mền đắp cho con vừa nói:

- Cũng được, có cậu ở đây tôi sẽ đỡ lo hơn. Bởi hôm nay là lần đầu tiên tôi đến thành phố này. Nhưng mà còn phải hỏi lại Cẩm Hương nữa, coi nó có bằng lòng cho cậu ở lại không đã.

Vợ chồng ông Ký Tân bỏ ra ngoài đi ăn cơm trưa. Chỉ còn lại Thiện Tố ở trong phòng bệnh. Chàng khép cửa sổ lại, sợ gió độc len vào phòng, rồi bật đèn lên cho sáng. Xong, chàng sửa lại mấy nhánh hoa huệ, hoa hoàng điệp trong chiếc lọ đặt trên bàn ở cạnh giường. Cẩm Hương làm bộ nhắm mắt như đang ngủ. Bởi nàng biết ý mẹ. Bà muốn dò coi tình cảm của nàng đối với anh chàng này ra sao? Cuộc giao du giữa Thiện Tố và Cẩm Hương chưa bao giờ bà nghe nàng nói đến. Rồi bỗng dưng cả hai đi đám cưới chung và được chàng nuôi bệnh như vậy? Cẩm Hương xét lại lòng mình. Nàng chưa bị búa tạ ai khện vào đầu, chưa bị ray rứt, chưa bị đau thốn con tim vì ai, chưa cảm thấy thiếu vắng vì không gặp mặt ai, chưa mừng rỡ trong lòng khi nghe ai nhắc đến tên, chưa ghét, chưa hờn, chưa giận, cũng chưa buồn vui bất chợt không rõ nguyên nhân?... Đó là những lý do, những câu hỏi để nàng nhận định mình có rơi vào lưới tình chưa? Vấn đề đó con Thụy Châu dạy cho nàng biết hỏi hai đũa còn học chung năm đệ nhị niên. Cho nên, nàng khẳng định rằng: *"Như vậy là mình chưa xao xuyến yêu thương anh chàng này?"*

Thiện Tố kéo ghế ngồi sát giường bệnh, nắm tay Cẩm Hương bóp nhẹ, tha thiết:

- Em thấy trong người thế nào? Sắc mặt em hôm nay tươi, anh mừng lắm! Phải để cho anh bệnh thay em mới đúng, vì anh khỏe mạnh! Thấy em lì lợ, không ăn, không uống, nóng, lạnh bất thường anh vừa sợ, vừa lo, lại vừa tự trách mình tại sao lại rủ em đi đám cưới làm chi cho nên nông nỗi này? Thật anh ngu quá mà! Anh thành thật xin lỗi, bởi tại anh tất cả!

Cẩm Hương không trả lời. Nhưng bỗng dưng dòng lệ mỏng chảy trên má. Thiện Tố lấy khăn chấm nước mắt cho nàng, rồi bất ngờ chàng hôn nhanh lên má lên môi nàng. Phản ứng tự nhiên, Cẩm Hương xoay người vào trong trùm mền kín lại. Nhưng cái hôn đó hình như có một luồng hơi ấm chạy khắp châu thân, và nàng có cái cảm giác lâng lâng nhẹ nhàng len lén vào hồn. Biết Thiện Tố đã ra khỏi phòng, nhưng nàng vẫn trùm mền kín mít không dám giờ ra. Nàng vừa thẹn vừa sung sướng nên không muốn cho Thiện Tố bắt gặp đôi má ửng hồng của nàng. Phải ở đây có cái hang, nàng nhất định sẽ chun xuống ngay cho đỡ mắc cỡ.

Ông bà Ký Tân ăn cơm xong, trở lại phòng bệnh. Bà kêu lên:

- Nóng quá, sao con trùm mền bí đầu bí đít vậy? Bộ con lạnh hả?

Cẩm Hương không trả lời, bà thuận tay kéo mền ra. Nàng nắm chặt lại. Bà rờ trán, rờ tay xem có gì không? Trán nàng đầm mồ hôi, bà hoảng hồn gọi Thiện Tố:

- Hãy vào xem, Cẩm Hương nóng hổi và toát mồ hôi đầu. Mau mời phạm-nhe!

Thiện Tố lo sợ:

- Dạ, để cháu đi mời thầy phạm-nhe.

Nói rồi chàng bước đi nhanh. Cẩm Hương hoảng hồn, nói láo với mẹ và để cản anh ta lại:

- Đừng gọi phạm-nhe, con có gì đâu? Tại trùm mền ngủ quên đó mà.

Thiện Tố thoáng buồn, trầm nghĩ. Chắc Cẩm Hương giận nên không muốn cho mình ở lại. Mình vừa mới lau nước mắt cho nàng đây mà! Nàng có cái phản ứng khó hiểu: Trùm mền, Vậy là sao?.

Riêng Cẩm Hương cũng nghĩ ngợi. *“Đàn ông là như thế sao? Thiện Tố thật sự không biết tâm sự của con gái sao? Chàng vô tình đã làm rung động tâm hồn cô gái trẻ vô tư, chưa có người yêu và chưa một lần yêu dù là yêu đơn phương... Hay ngoại cảnh làm cho tâm hồn nàng xao động sanh ra lãng mạn, thương mây khóc gió... Hoặc nàng ở đây mà tâm hồn bay bổng đi đâu... Nàng không biết! Và nàng sợ lắm, không muốn biết! Nhưng sao trong đầu óc nàng cứ luôn nghĩ đến chàng và cảm thấy hương vị ấm áp của cái hôn còn phảng phất trên má trên môi nàng!”*

Bà ký Tân biết con không sao thì an lòng, và bà cũng đoán được phần nào tâm tư của chàng thanh niên và cô ái nữ của mình, bà hỏi con:

- Con có muốn uống chút nước không?

Cẩm Hương không nói, chỉ lắc đầu:

- Dạ không.

Bà quay qua nói với Thiện Tố:

- Trời hôm nay nóng bức quá, cháu ở đây với nó, hai bác xuống băng đá dưới kia, có bóng cây ngồi cho mát một chút. Nếu nó có cần gì thì nhờ cháu giúp dùm cho, hay là gọi bác nghen.

Thiện Tố “dạ”. Ông bà Tân bước ra khỏi phòng. Chàng kéo ghế đến ngồi gần giường Cẩm Hương, nhẹ hỏi:

- Em có muốn ăn gì hay uống nước không?

Cẩm Hương lắc đầu. Nàng chời tay muốn ngồi dậy. Nhưng nàng cảm thấy đầu hơi nặng nên rên nhẹ rồi lại nằm xuống. Thiện Tố nói:

- Để anh đỡ đầu em lên cao, dựa lưng vào thành giường cho dễ chịu nghen?

Cẩm Hương gật đầu. Chàng lòn tay phía sau chêm thêm gối để nàng dựa lưng cho khỏi bị cắn. Cẩm Hương nói:

- Cảm ơn anh hôm rày đã vất vả vì em. Nay em cũng đỡ rồi, giờ chỉ chờ em bình phục mà thôi. Em nghỉ lâu lắm là 3 tuần nữa em trở về dạy lại. Công việc nhà máy dòn đống đang đợi anh đó.

Thiện Tố cười buồn, nghĩ là Cẩm Hương còn giận mình. Anh nói:

- Bộ em còn giận anh hả? Việc ở nhà máy thì có Thiện Cẩm lo, vậy chớ lúc anh đi coi ruộng cả mấy tháng thì sao?

Cẩm Hương nhớ đến giọng điệu chanh chua của bà má lớn, và hai bà chị của Thiện Tố hay nổi chứng bất ngờ làm cho người đối diện thấy dễ ghét khó ưa. Nên nàng vẫn cương quyết:

- Đó là chuyện có dự định trước, còn chuyện này quá bất ngờ. Em cũng khỏe nhiều rồi không dám làm phiền anh nữa.

Thiện Tố có vẻ không vui, sẵn giọng:

- Được rồi, em không cho ở, thì mai anh về làm việc lại!

Cẩm Hương biết anh ta giận, nàng dịu giọng:

- Em về nhà dưỡng bệnh. Hôm nào rảnh anh có thể lên nhà thăm em. Nhưng anh phải rủ ai đi theo, chớ anh đến một mình thì không được, vì bên nội em khó lắm, họ sẽ dị nghị và cười mẹ con em.

Thiện Tố tươi ngay nét mặt, mắt ngài sáng siết chặt tay nàng. Cẩm Hương giật tay lại *“Anh đã vi phạm nhiều rồi nghen!”*. Chàng cười trừ!

.....

Đêm nay là đêm rằm tháng ba. Các ông trong Hương Chức Hội tề sau Tết ta đã đi quyên tiền của các thương gia trong Châu Thành quận để mượn gánh hát bội về hát cho dân coi miễn phí. Bà Tư Hiền dù là vợ hai nhưng cũng là dâu ông Cả, và là vợ nhỏ ông chủ nhà máy chà đã đóng góp số tiền lớn cho lễ hội nên cũng được giấy mời đi chung với gia đình bên chồng xem hát bội. Từ chiều bà Tư Hiền đã sang nhà bà lớn để cả hai cùng đi. Trước đó, bà có rủ Cẩm Hương đi, nhưng nàng từ chối, vì sợ đồng người chen lấn. Thiện Tố chưa về, hay đã đi xem hát cùng gia đình? Nàng không biết.

Sau hơn ba tuần nghỉ dưỡng bệnh, trở lại dạy học, Cẩm Hương cảm thấy không khí ở nhà trường thật khó thở. Bạn đồng nghiệp lạnh lùng với nàng, còn các học trò không còn thân thiện với cô giáo như trước nữa. Nàng nghe phiền muộn vô cùng mà không biết lý do tại sao? Nhưng trong nhà, nàng được bà Tư Hiền chăm sóc chu đáo hơn. Còn nàng thì luôn cố tình lánh né Thiện Tố. Mỗi hôm đi dạy về, nàng kêu đói để được ăn cơm trước. Sau đó nàng vào phòng, đóng cửa lại đọc sách, xem tiểu thuyết hoặc chấm bài cho học trò, rồi ngủ. Nàng không cùng bà Tư Hiền chờ Thiện Tố ăn cơm như dạo trước. Có lẽ Thiện Tố biết ý nàng, nên lặng lẽ làm việc của mình. Sáng sớm chàng đi làm, có bữa khuya lơ mới về. Hai người họ không có lý do mà tự dưng hình như có chiến tranh lạnh với nhau!

Hồi trưa, Thục An lấy xe hiệu Delahaye của ba nó chở Ái Mỹ và Ánh Nguyệt xuống Cai Lậy thăm Cẩm Hương, nhân lúc hai con kia đến nhà nó chơi. Cẩm Hương dắt cả ba đến quán bà Hai Ngâu, bảo:

- Bọn bây đến Cai Lậy mà không ăn bì bún, bì cuốn, nem chua là uổng một chuyến đi.

Bà Hai Ngâu vui vẻ:

- Tôi vừa ép bánh tằm còn nóng hổi. Cô nào muốn ăn bánh tằm bì chan nước cốt dừa thì có ngay.

Ái Mỹ nhìn nắng chan hòa khắp phố xá:

- Sáng nay oi bức, ăn bì bún mát miệng hơn.

Thục An bảo:

- Ngon tâm tùy thích. Tao không mấy đói, chỉ ăn hai cuốn bì là đủ no rồi.

Cẩm Hương và Ánh Nguyệt ăn bánh tằm bì. Bốn cô đang ăn uống nói cười vui vẻ. Ánh Nguyệt dừng lại, khoe dùm bạn:

- Chị Cẩm Hương có biết là hai con chồn đèn này có bỏ rồi không?

Cẩm Hương mở to mắt ngạc nhiên, nhìn Thục An và Ái Mỹ:

- Thiệt vậy sao?

Thục An dúc dắc:

- Người yêu của tao đẹp lãng mạn như kếp Từ Anh trong gánh hát Huỳnh Kỳ.

Ái Mỹ kênh kiệu:

- Còn người tao yêu giống như hoàng đế Bảo Đại.

Cẩm Hương mắc tức cười hai con khoe khoang lớn lối này. Bỗng thấy Ánh Nguyệt làm tinh tư lự. Cẩm Hương động lòng:

- Còn mày thì sao Ánh Nguyệt?

Ánh Nguyệt làm bộ để mặt buồn áo não:

- Em đang yêu một chàng, chàng cũng đã đá lông nheo lia lịa với em. Em đợi chàng viết thư tỏ tình. Gần Tết chàng chỉ gửi thiệp chúc xuân vậy thôi. Đợi chàng tỏ tình chắc phải đến cóc mọc râu! Nhưng em biết ảnh thương em lung lắm, nhưng ảnh nhút nhát nên ngại ve vãn em đó thôi.

Thục An chợt nhớ ra:

- Tháng trước tao đi xe điện (tramway) đến Hốc Môn để thăm dì Tư tao. Trên xe tao gặp con nhỏ Thanh Hà. Bây còn nhớ con nhỏ roi roi, có nước da ngăm đen học dưới bọn mình 1 lớp đó không? Tao với nó trò chuyện tương đắc lắm. Khi chia tay, nó có cho cái địa chỉ và ân cần mời tao đến chơi. Nhà nó ở đường Mạc Má Hồng (Mac Mahon, về sau đổi tên Công Lý). Té ra con nhỏ lấy chồng Tây. Dân Tây mới ở đường Công Lý thuộc khu sang trọng. Tuần rồi có dịp qua ngang đó, tao tìm đến thăm nó. Thằng chồng Tây của nó chở hai đứa tao đi ăn cơm Tây nhà hàng ở đường Bonard (về sau đổi là đường Lê Lợi) uống rượu rum pha li-mô-nát.

Ánh Nguyệt hỏi tới:

- Chồng Tây của nó bao nhiêu tuổi? Có đẹp trai không? Có giống Clark Gable không?

Thục An cười:

- Chồng nó khoảng ba mươi ngoài, không đẹp trai, nhưng khi nói, cười có duyên đáo để. Hấn là Biện lý tòa thượng thẩm đó đờ.

Ái Mỹ trề môi:

- Ăn nói có duyên mà ưa buộc tội can phạm giữa tòa án thì thất đức lắm đó. Tao không thèm lấy thứ chồng như vậy đâu. Thà tao ở vá còn hơn.

Ánh Nguyệt nói:

- Mày nghĩ vậy cũng đúng. Mợ Ba tao thường nói: "Mấy người ăn ở thất đức thì coi chừng sanh con sẽ không có lỗ đít". Nhưng chồng con Thanh Hà chỉ phán tội cho những người phạm tội thôi mà. Mày khó tánh thì sẽ gặp... chồng mỏng chổng mỏng mà gào cho coi.

Cả ba phá lên cười muốn vỡ nóc nhà, và hai cô kia xúm lại đấm thùm thùm lên vai cô con gái nói trây, phát ngôn bừa bãi, ầu tả có cái tên Ánh Nguyệt trong sáng đó.

Ăn xong, Cẩm Hương dắt ba cô dạo quanh phố chợ Cai Lậy. Họ mua một vài món đồ lưu niệm rồi ra xe về. Nhìn làn khói bụi cuốn tỏa phía sau và xe khuất trong ngõ quẹo, Cẩm Hương trở về nhà trọ mà lòng man mác buồn.

Trăng tròn ngạo nghễ trên lưng trời phương đông. Ngày rằm, cũng là vào ngày nước ròng. Cẩm Hương mở cửa sổ nhìn ra ngoài. Ánh sáng loang loáng trải trên mặt kính dài sau nhà bà Tư. Nước nhấp nhô đưa đẩy từng đợt sóng nhẹ. Dòng kinh được trăng rọi lộ màu nước ngấm nhiều phù sa. Đêm nay vắng tiếng đũa giỡn cửa mấy đứa trẻ tằm dưới kính như những mùa trăng qua, cũng thiếu bóng dáng xuống cầu có ngọn đèn tán chai le lói, và thiếu người giặt áo quần trên sàn lảng sau nhà hay trên những chiếc cầu nhũi dưới mé kinh. Ngọn gió nhẹ thổi cũng đủ đưa cảnh so đũa lay động thướt tha ngoài mái hiên còn rải rác những bông trổ muộn, những trái non xanh lặt lia dài như chiếc đũa ăn cơm cọt quẹt vào mái nhà vào vách bồ kho nghe xạc xào. Nàng nghĩ: đêm qua, đêm nay và đêm mai nữa, nhà nào cũng vậy, già, trẻ, bé, lớn, đều đi xem hội chợ và xem hát chầu trong dịp cúng rằm Thượng Nguyên ở đình trong phố quận. Mỗi năm trừ những ngày Tết ra, trong làng chỉ có 3 ngày vui lớn này. Cho nên dân trong làng và các làng lân cận làm sao bỏ qua cho được? Nam thanh nữ tú, ăn mặc tươm tất. Trên đường, từng nhóm năm bảy người đi bộ, xuống bơi, ghe chèo, còn những người ở gần lộ đá thì đi xe ngựa, xe kéo...

Cẩm Hương thờ dài. Gần đây sao nàng cảm thấy dằng dặc muộn phiền, và hình như thiếu vắng thứ gì đó nhưng nàng không biết phát xuất từ đâu và tại sao? Nàng rời phòng, đi lần xuống nhà bếp rót ly nước uống, và mở cửa ra ngồi trên chiếc võng bên hiên nhà. Bà Tư khéo tay đương vũng này bằng dây từ bẹ chuối xiêm chẻ mỏng phơi khô nên chắc và mềm để ai đó nằm, ngồi không bị cắn. Nàng ngã lưng lên võng, lót hai bàn tay dưới ót, một chân xoãi dài trên võng, một chân chỏi dưới đất để đong đưa. Tiếng võng kêu kẻo kệt phát ra từ chỗ hai đầu lòn trong 2 vòng sắt bị khô dầu. Nàng nghĩ ngợi miên man, nhớ hai em, nhớ cha mẹ già. Bà Ký Tân hay than thở:

- Má rầu thú vị ruột, thiệt ổng công cho cái thằng Thành ăn học đàng hoàng tới nơi tới chốn bây giờ lại thương cái con đi làm thư ký cho hãng Denis Frères của Tây. Trong hãng toàn là Tây tà. Con gái học trường Tây, trường u không ý tứ đó, tự do ngã ngón đụng ai cũng hốt cũng ôm không ra gì cái thể thống gì hết! Thiệt là khó coi, chướng mắt! Còn thằng Tuấn lúc rày bày đặt nhậu la ve với con trai ông chủ lò chén Chòm Sao. Cẩm Hương biết lò chén Chòm Sao chớ! Đó là chỗ sản xuất tô, tượng, chén đĩa, chậu, vại, ảng, bồn, lu, hũ, khạp... Nói tóm lại là đồ gốm làm bằng sành. Nơi đó có 4 gian nhà lợp ngói âm dương. Ngoài sân lót gạch tàu. Giữa sân là chòm cây sao, có 4 cây cao vút, nên quạ từ các nơi kéo về là ổ trên ngọn. Lò này ở làng Hưng Định cách chợ Lái Thiêu chừng 2 cây số.

Má nàng hậm hực:

- Từ lâu, má muốn thằng Tuấn cưới con gái ông chủ lò đường. Cô ta hiền lành dễ thương, tuy xinh lịch mà không liến xáo như gái tân thời. Mấy hôm trước đây, nó gởi thư về thăm ba má nói rằng nó đã để ý con Ánh Nguyệt, bạn thân của con. Cô này, tuy giỏi nữ công, giỏi chữ nghĩa ngang ngựa với thằng Tuấn nhà mình, nhưng ngặt cái là miệng cổ lép xếp liên tu bất tận như vịt xiêm rĩa tép nên má ngại lắm.

Cẩm Hương trấn an mẹ:

- Ánh Nguyệt học chung với con lâu rồi. Con biết nó tuy là gái tân thời, nhưng không vượt ra khỏi vòng lễ giáo. Con gái của má đây cũng vậy mà, nên xin má cứ an tâm.

Bà Ký Tân giả bộ quắc mắt, khôì hài:

- An tâm sao được, con? Cổ lúc nào cũng lễ phép với người trưởng thượng. Nhưng má nhìn cái nút ruồi bên mép cổ biết ngay là cổ ư eo óc móc xỏ chồng, biến chồng thành tên râu quạp, run lập cập khi vợ nguýt háy con mắt có đuôi. Đó là cái tướng gái hay ăn tạp, ăn xàm xạp tối ngày "Thịt quay nhai nguyên ký, canh bí ních hết nồi, mâm xôi xoi sạch bách".

Bà bật cười thành tiếng và Cẩm Hương cũng cười ngất ngất. Nàng thừa biết mẹ nói vậy chớ bà đã có cảm tình với Ánh Nguyệt rồi. Cẩm Hương cười nhìn mẹ:

- Còn con, sao không nghe má nhắc tới? Vậy khỏe quá, má khỏi lo cho đứa con gái này.

Bà cú đầu con, trù mến:

- Con là đứa má lo nhiều nhứt, vì con là gái. Cậu Thiện Tố coi cũng liến lạc trai, tánh tình lại thuần hậu, có tâm địa tốt. Cậu ta có vẻ quyến luyến con lắm. Cậu ấy đang làm nghề ngỗng chi, và con có nghĩ gì cho tương lai của mình không? Đừng có nói láo với má rằng con không có tình ý gì với cậu ta ghen. Có con gái lớn như hũ mắm treo đầu giàn, không biết rơi xuống lúc nào!

Rồi bà chép miệng nhìn trời xa. Cẩm Hương thương mẹ vô cùng, hai năm nay bà già đi ngó thấy. Nàng cố tình làm cho mẹ vui, nên nói:

- Bộ má thấy anh Thiện Tố có ý với con hay sao? Ồ, tại sao con không biết gì hết vậy cả? Cái anh chàng đó tối ngày quần vo, áo vận, vác lúa hực hơi, lúc nào không vác lúa gạo thì tính toán li chi lời lỗ, thiếu thừa đến tối tăm mảy mặt. Cái mặt anh ta lại làm lì chừ bự, thì còn thời giờ đâu mà nghĩ đến kẻ khác? Con không ham đâu. Lạy tạ Trời Phật cho hấn đừng bao giờ nghĩ đến con. Người ta mở miệng ra thì tiền hô hậu ủng, quan yêu dân chuộng. Còn anh ta mở miệng ra như cú kêu ục rúc. Nhắc đến ảnh con thấy mà phát ngán ngẩm mớ đời!

Cầm Hương ngừng lại, cười cười liếc xéo mẹ, nũng nịu hỏi:

- Bộ má muốn gả con cho anh phu khuôn vác đó hả?

Bà Tân cười nhẹ:

- Phu khuôn vác thì sao? Người sang hay hèn là do hành vi của họ, chứ không phải gò bó vào bực cao, bực thấp của thân phận. Đừng vịn vào địa vị sang hèn đó mà bỏ lỡ lương duyên làm uổng phí cuộc đời! Cho nên theo má nghĩ, Thiện Tố sẽ là người chồng tốt, sẽ đem hạnh phúc cho người nào nó thật lòng thương yêu. Người ta nói đàn bà chỉ ở trong nhà lo cho con cái... Đàn bà đã có đàn ông lo mọi thứ chuyện bên ngoài... Má thì khác, nền móng hạnh phúc của gia đình là trách nhiệm chung của cả hai vợ chồng, đàn ông hay đàn bà đều phải làm việc sanh lợi như nhau. Con thấy cậu mợ Sáu con đó, mợ thì khoa bảng, còn cậu có gì đâu? Chỉ cái bằng Thành Chung mà rớt lên rớt xuống 2, 3 lần mới đậu. Nhưng cậu mợ vẫn hạnh phúc và các con đã nên người hết rồi. Nên đừng đòi hỏi quá nhiều ở đối tượng của mình. Cái thực tế và quan trọng là mình có thương yêu đối phương và đối phương có thật lòng yêu mình không?

Cầm Hương không ngờ mẹ mình là người đàn bà tuy sống ở thôn quê mà nhìn cuộc đời có những ý nghĩ sâu sắc như vậy! Hèn gì 3 đứa con của bà đều được bà ân cần dạy dỗ, cho học hành đến nơi, đến chốn. Nàng nói:

- Nhưng có chồng khoa bảng, giàu sang, có địa vị vẫn hơn chứ má?

Má nàng gật đầu:

- Con nói đúng. Nhưng đối với người đàn bà có chồng có con thì hạnh phúc gia đình mới là vô giá con à. Con cũng biết các tràng pháo tay nào rồi cũng chấm dứt. Các giải thưởng rồi cũng sẽ đóng bụi. Các quán quân hoặc kẻ thắng cuộc rồi cũng sẽ bị quên lãng. Giàu sang, địa vị, khoa bảng nếu ở trong tay người thiếu đức hạnh thì nguy hiểm vô cùng. Thiện Tố tuy không đi làm việc ở công sở, không ngồi ở văn phòng, không có địa vị trong xã hội, nhưng cậu ta là người có học, có phong cách của người đàn ông và có tư cách ở đời. Má không ép bức con cái trong vấn đề tình cảm hôn nhân, nhưng má lấy kinh nghiệm và nhận xét của mình nói cho các con biết để các con lựa chọn người phối ngẫu cho mình. Theo trào lưu tiến hóa, và dù cho cuộc đời có nhiều đổi thay nam nữ bình quyền... Nhưng câu “Gái chính chuyên chỉ có một chồng” vẫn là khuôn vàng thước ngọc cho đàn bà chúng ta. Cho dù gặp người chồng khư khư ôm quan niệm “Trai năm thê bảy thiếp” đi nữa, âu cũng là phần số hẩm hiu của người đàn bà, đương sự đành phải chịu chứ biết làm sao! Không lẽ “ông ăn chấy, thì bà ăn nem”? Bởi vậy ông bà ta mới có câu “Phận gái mười hai bến nước, trong nhà đục chịu”. Thanh niên chân tình và thành thật như Thiện Tố không dễ tìm ở thời buổi này đâu con...

Cầm Hương háy yêu mẹ:

- Thôi được rồi sư mẫu Ký Tân ơi, lần này xuống đó dạy, Cầm Hương của sư mẫu sẽ năn nỉ Thiện Tố đi cưới cổ cho rồi...

Nói đến đó, nàng cười lớn:

- Má thật là lạ! Mẹ của người ta thường bắt con gái mình phải tìm đối tượng môn đăng hộ đối, giàu sang, có địa vị... Tệ lắm cũng phải có bằng cấp ngang hàng với con mình, còn má thì xúi con đi cưới anh nông dân đó làm chồng.

Bà Ký Tân cười ngất, bảo con:

- Như vậy có gì không tốt đâu con? Ước mơ của má cũng bự sự không thua kém ai đâu, nhưng ở đời phải biết người biết ta, đừng có trèo cao quá thì sẽ té đau. Cứ mơ mộng cao xa, rượt bắt những cái ngoài tầm tay mình thì khổ lắm. Bắt được mà không giữ được lại càng đau khổ hơn. Bởi “Càng cao danh vọng càng dày gian nan” mà.

Nghĩ đến mẹ, Cầm Hương cảm thấy hãnh diện và yêu kính cảm phục mẹ bội phần. Còn cha nàng, ông Ký Tân vốn thích đọc sách, nên mỗi khi có dịp ra chợ ông thường đến tiệm sách tìm mua sách báo chất đầy mấy dãy kệ trong phòng sách. Cho nên, mỗi tối rảnh rang, bà Ký Tân cũng lấy những quyển sách “Học Làm Người”, sách đề cao nhân nghĩa đạo lý con người, sách trau dồi đạo đức... ra xem để bồi bổ kiến thức. Cuốn “Gia Huấn Ca” bà đã thuộc nằm lòng. Chữ nào trong sách vở không thông suốt thì bà hỏi chồng. Một người đàn bà có trình độ chưa hết Tiểu học mà hiểu học, cầu tiến như bà, dù ở Sài Gòn hoa lệ cũng không có được bao nhiêu. Cho nên khi đàm đạo với bạn bè, khách khứa, bà tỏ ra hoạt bát, lời nói giản dị mà cặn nhơn tình, ráo rẻ

thế sự và tràn ngập cảm thông. Mấy nhỏ Thụy Châu, Thực An, Ái Mỹ, Ánh Nguyệt... bạn của con gái, và bạn của con trai rất kính phục bà. Thụy Châu đã than thở với Cẩm Hương:

- Về chuyện tình yêu và hôn nhân tao đâu dám tâm sự với bà già tao. Hễ tao mở miệng ra là bị mắng ngay: “Chuyện chung thân của con là để cho cha mẹ sắp đặt. Biết rằng con có ăn học, nhưng làm sao hiểu việc đời bằng ba má? Có đời nào trứng khôn hơn mền?”.

Ái Mỹ xuýt xoa:

- Mền ơi, nếu đứa nào có tâm sự rối nùi đem bày tỏ với má chị Cẩm Hương, thì bác sẽ khuyên lơn, an ủi, giúp nhiều ý kiến vượt qua chướng ngại một cái rột.

Thực An ca ngợi:

- Ờ, bác gái là bà tiên trong cổ tích, bà thánh trong đạo Thiên Chúa, là thị nữ của Quan Thế Âm trong kinh Phổ Môn.

Ánh Nguyệt lẻo lự, bắt bẻ Thực An:

- Đức Phật Bà có nàng Long Nữ làm thị nữ, cầm bình cam lộ rồi. Phải nói bác gái là bà quản gia của Đức Phật Bà thì đúng hơn.

Có tiếng tăng hắng của Thiện Tố, Cẩm Hương giật mình lật đặt ngòai bật dậy, vuốt lại mái tóc, rồi giả giọng tự nhiên:

- Anh mới về?

Thiện Tố đến ngồi trên khúc cây xoài to. Khúc cây xoài từ cây xoài bị chết nhác ở cội vườn của ba chàng, mà chàng đã nhờ chú Sáu làm vườn cắt ngang lấy đem về, rồi dùng giấy nhám chà mặt cây cho hết dăm, hết sần sùi trở nên trơn nhẵn. Chàng dùng khúc cây ấy để làm cái đôn ngòai, và được đặt nó đối diện với chiếc võng.

Chàng hỏi:

- Em đang nghĩ gì mà có vẻ suy tư quá vậy? Anh về lâu rồi, nhưng không dám gây tiếng động mạnh sợ làm em tỉnh giấc mơ tiên của em! Em nghĩ gì? Có liên quan đến anh phải không? Cho anh biết với.

Cẩm Hương đơng đưa chiếc võng, cười nhẹ:

- Đang nghĩ những chuyện vu vơ lúc còn trẻ. Anh biết để làm gì?

Dưới ánh trăng bàng bạc, mắt Thiện Tố sáng ngòai, anh cười nửa miệng:

- Bộ bây giờ cô Cẩm Hương già lắm sao? Biết để thương yêu em nhiều hơn nữa.

Nàng không trả lời. Chàng làm thinh không nói. Không gian như ngừng lại, không gian như lắng đọng giữa hai người. Bỗng Thiện Tố đứng lên, bước tới cầm lấy tay nàng:

- Anh muốn biết Cẩm Hương có người yêu chưa? Nếu chưa thì cho anh cơ hội, và em tìm hiểu thêm về anh. Sau này, nếu em bằng lòng thì chúng ta sẽ tiến đến hôn nhân... Em có biết không Cẩm Hương? Thật sự lòng anh xao động khi gặp em lần đầu tiên đứng nhìn mưa dưới hiên trước nhà. Nhưng anh ngại thân phận mình không xứng với em, nên lòng dạn lòng không dám tiến thêm nữa, hãy xem em như người bạn thông thường thôi. Nhưng cho đến khi em bị ngã bệnh, anh không còn tự chủ được nữa! Đêm em mê sảng, nếu em có mệnh hệ nào, chắc anh chịu không nổi!

Cẩm Hương bồi hồi e thẹn cúi đầu. Làn gió mát rượi thổi qua. Trời về khuya, trăng càng lên cao, ánh trăng càng trong sáng trải lên vạn vật, trải lên vùng trời quê đầy tình yêu thương. Đêm đó Thiện Tố và Cẩm Hương ngòai chuyện vãn, kể chuyện nọ xọ chuyện kia. Mãi khi bóng trăng gác đầu lên ngọn cây dương bên xóm xa, mãi đến khi hương hoa bở ở khu vườn bên cạnh tòa theo cơn gió mỏng và hơi sương mát lạnh, cả hai mới chia tay, mạnh ai về phòng người nấy.

Vào buồng, nằm lên giường rồi mà Cẩm Hương vẫn còn thao thức. Nàng vận cao ngọn đèn dầu, lấy thư của Ánh Nguyệt ra xem lại cái đoạn:

*“... Nhỏ Thực An và Ái Mỹ chủ nhật tuần rồi có dắt kếp đến thăm em. Kếp của Thực An là anh chàng Ấn lai (cha Ấn mẹ Việt) có dáng oai phong và râu hùm hàm én, mà ngài mắt to như Từ Hải trong truyện Kiều. Tiếng nói anh ta sang sảng như rống, như gầm nghe óc. Vậy mà bạ chuyện gì cũng nựng nịu nhỏ Thực An giữa bàn dân thiên hạ. Ai biết sau lưng người ta tụi nó hun hít ra sao, mùi mẫn tới bực nào? Quĩ ơi, người cầu hôn em mà có mặt mà dữ dằn và thái độ trống trải như vậy chắc em sợ đến chết giấc, ở đó mà cười híp mắt và có thái độ ra điều tự đắc như con quĩ cái Thực An.*

*Còn bồ của Ái Mỹ thì dễ nhìn hơn, người dong dong cao, thái độ khép kín, nhưng lời nói ngọt như đường cát, mát như đường phèn, như mút bí, mút dứa. Hấn ưa vuốt đuôi lơn lời nói bất cứ ai. Hèn chi lời ngọt của hấn không lọt vào tim, gan, phèo phổi, lá lách lá mía, ruột già, ruột non của con thị tì Ái Mỹ sao được?*

Hai thằng kếp của hai con đó nói để giới thiệu em cho em của họ, bạn của họ. Như em đã từng tâm sự với chị rằng: Trái tim đại khờ của em đã có một chàng tân học bảnh trai xâm lăng rồi. Hắn đã xây thành đắp lũy, cất chòi canh trong đó, nên em khó mà dòi dỏi hoặc chứa chấp anh Ba anh Bảy nào khác.

...Còn nhỏ Thụy Châu thì tức cười lắm! Nó đem thư tình của anh Thịnh ra khoe. Nhỏ nói: “Hế viết thư nào cho tao xong, ảnh cũng ướp dầu thơm hiệu Coty tao thích cả...” Thiệt hết nói nổi, con này đĩa xạ không ai bằng mà! Nó mua dầu thơm hiệu Coty để xức hàng ngày mà. Có nghĩa là nhỏ xịt vào lá thư vài giọt dầu thơm của nó đó chị à. Con chim chèo bẻo này ưa lộng giả thành chơn lắm...”

## CHƯƠNG CHÍN

Trong những thửa ruộng loang loáng nước, ngăn cách nhau bởi bờ mẩu ngoằn ngoèo chia ruộng ra có miếng hình vuông, hình chữ nhật, hình xéo... còn rộng hay hẹp là tùy theo diện tích của mỗi miếng ruộng. Những bụi lúa mập, tua tủa lá vươn cao rậm rạp và xanh lặt lia như đờ nâng bông lúa đồng đồng ngậm sữa quần nặng hạt. Những bụi lúa trồng san sát nhau thành những hàng ngang hàng dọc thẳng tắp chạy dài đến tận chân vườn xa lác xa lơ. Là đà trên ngọn lúa, bày chuồn chuồn xanh, đỏ, tím, vàng, cam, hồng... đủ màu đủ sắc, bay qua lượn lại tìm bắt muỗi. Thỉnh thoảng cây lúa rung rinh, hay quặn lên làm chao động mặt nước do lũ cá rô, cá sặc, cá lóc... háms ăn nhào lộn, rượt đuổi nhau, hoặc tranh giành đớp mồi. Những chú cào cào, sâu, bọ vô tình bị rơi xuống. Những con ốc bươu đen huyền, xui bọt trắng đeo từng chùm, từng đám trên cọng lác, cọng đưng mọc ngầm dưới nước. Nước ruộng trong veo, nhìn thấy rõ những bày cá bải trầu, cá lòng tong mương, cá bạc đầu lội nhõn nhơ... Gió sáng mát rượi. Trên gò nong, xa xa đám vịt trời, le le, chần nghịch... đang rĩa lông. Bầy chim áo dà, chích chòe gọi nhau bên chòm bông cỏ, bông gạo. Ven ao, có hàng cây điền điểm nở từng chùm hoa vàng phơ phới, nghiêng nghiêng in bóng dưới lòng ao, mặt bằng phẳng nước.

Nền trời xanh ngát, điểm những cụm mây mỏng do phản chiếu màu sắc rực rỡ của vàng hồng vừa ló dạng, tạo thành một bức tranh có nhiều hình dáng khác nhau tùy theo cặp mắt mỹ thuật của mỗi người dưới trần thế ngắm nhìn. Mặt trời ngạo nghễ dần dần lên cao. Ánh hồng tươi chan hòa lên vạn vật, làm những giọt sương mai còn sót trên cành cây kẽ lá, trên hoa lấp lánh. Và theo làn gió còn ngấm sương, hòa với mùi đất, cỏ, cây, trái, lá, hoa... và mùi khói rơm, mùi cỏ cháy quyện vào nhau thành một thứ hương của đồng nội thanh thanh, ngan ngát. Tiếng chim kêu, tiếng gà gáy văng vẳng từ cội vườn bên kia... Cảnh vật, âm thanh của buổi bình minh ở đồng quê len vào tâm hồn người một cảm giác nhẹ nhàng, êm ả.

Trước cảnh thiên nhiên êm đềm thanh khiết nơi ruộng vườn bao la bát ngát này đã vào lòng Cẩm Hương, làm nàng cảm thấy lâng lâng dễ chịu vô cùng. Nàng phóng tầm mắt nhìn bên kia bờ mẩu có lác đác những nhà nông ra đồng sớm. Họ đang khum lưng nhổ cỏ lúa, vét bờ. Gần đó những người đang đứng câu rêu. Bắc ngang qua dòng kinh đào là cây cầu tre già cong cong, mà có nơi còn gọi là cầu khỉ. Mặc dù cầu có tay gượng, nhưng cây cầu lác lẻo, chông chênh khó qua. Bên kia ruộng có vài mục tử rượt bắt đũa giỡn chạy qua cầu lạnh lẹ như chạy trên đất liền. Có mục tử ngồi trên lưng trâu để cho chúng ăn quanh đám cỏ non xanh dòn... Buổi sáng ở thôn quê là một bức tranh. Mà nàng nghĩ rằng, cho dù một họa sĩ tài ba xuất chúng đến đâu, cũng không làm sao dùng cọ, màu... để vẽ thành một bức họa thiên nhiên sống động và diễm tuyệt như thế.

Cẩm Hương đã bị ngoại cảnh thu hút, tâm hồn ngẩn ngơ, băng khung trước cảnh ruộng đồng bao la xanh biếc chạy dài, mà quên rằng gần nàng còn có bà Tư Hiền và Thiện Tố. Họ đang chỉ trỏ, nói về thửa đất ruộng mà cha và bà má lớn của Thiện Tố vừa chia cho chàng. Và trên lộ đá thỉnh thoảng có những chiếc xe đò, xe đạp, xe thổ mộ, xe bò di chuyển để lại vùng bụi xám ở phía sau.

Bà Tư Hiền có vẻ không vui, cảm ràm với Thiện Tố:

- Ông chỉ có 4 đứa con thôi, con nào cũng là con. Trong gia đình, từ bà lớn đến mấy con của bà luôn lánh nặng tìm nhẹ. Chuyện gì cực khổ vất vả thì đùn qua cho mẹ con mình làm... Cái gì sung sướng tốt lành thì mẹ con họ hưởng. Ba con cũng biết điều đó chớ. Vậy mà khi chia ruộng đất cho các con cũng bên trọng, bên khinh, chia cho đám con bà lớn ruộng vườn quá nhiều hơn con. Thổ ngơi của tụi nó còn ở vị trí tốt, sát mé sông, tàu ghe đi lại dập diu, nhà cửa san sát. Vườn thì đã có thu hoạch huê lợi mấy năm rồi, còn ruộng màu mỡ lúa nếp luôn trúng mùa... Má cũng đã cực khổ cả đời cùng gầy dựng của cải cho ông bà chớ phải ăn không ngồi rồi đâu? Mà hôm nay ông bà bố thí cho con mảnh đất không ai thèm ngó tới, nơi khỉ ho cò gáy, chó ăn đá, gà ăn muối. Lại còn có mấy cái mã đá hoang kia chiếm cũng hết một góc rồi. Ông bà thật là bất công và tham lam quá độ mà!

Nói đến đây, bà Tư Hiền mũi lòng kéo chéo khăn vắt trên vai lên lau nước mắt. Thiện Tố vuốt vuốt lưng mẹ, khuyên:

- Đòi vốn là bất công mà! Thôi má đừng buồn nữa, nhà mình ít người, ba chia như vậy cũng được rồi. Giờ đây mẹ con mình cũng có mười mẫu ruộng. Mình sẽ lấy mấy công ruộng cho lên vườn và cất nhà, còn hơn những người khác có gì đâu? “Tiền tài như phấn thổ, nhân nghĩa tựa thiên kim”, tranh chấp làm gì má ơi! Hôm chia đất, ba và má lớn nói là đã cho người mượn ruộng biết rồi, sau mùa lúa này là họ sẽ trả lại cho mình. Muốn cho mượn nữa hay lấy lại tự canh tác thì tùy ý của con.

Vào thời Pháp thuộc ở xứ Nam Kỳ Lục Tỉnh, các bậc điền chủ thượng lưu có 3 trăm, 4 trăm mẫu ruộng là thường. Ai có chừng 5, 6 mẫu vườn là trâu huê lợi bộn bàng rồi. Ông Hai Cung giờ còn được 80 mẫu ruộng, và vườn, sau khi truất hữu bán cho chánh phủ gần 50 mẫu, và sang nhượng cho người ta thêm mười mấy mẫu nữa để xây nhà và mua máy chà lúa Phú Long. Số ruộng đất còn lại ông bà chia cho 3 đứa con dòng lớn và đứa con dòng nhỏ như sau: Hai cô Kiều mỗi người vừa ruộng vừa vườn 15 mẫu. Thiện Cẩm 30 mẫu ruộng, 5 mẫu vườn (vì cậu là con trai!). Thiện Tố được chia 10 mẫu ruộng. Có 1 mẫu 7 công, ở trước mặt Cẩm Hương và mẹ con bà Tư Hiền, còn 8 mẫu 3 công ruộng nữa ở tuốt trong Kinh Mười Hai. Theo di chúc thì ngôi nhà ông bà Hai Cung đang ở nằm trên 10 mẫu đất dính liền vừa ruộng vừa vườn, và cái nhà máy chà lúa sanh lợi hàng tháng về phần hương hỏa. Trong 2 người con trai, Thiện Cẩm và Thiện Tố, sau khi ông bà qua đời ai lãnh phần hương hỏa thì được giữ của đó.

Bà Cả Càn (má ông Hai Cung) trước khi nhắm mắt qua đời có trao cho cô Tư Hiền một chiếc hộp lớn cỡ hộp bánh bích quy, dặn dò: “Con à, phận hai mẹ con của con bị thiệt thòi nhiều lắm. Mai sau gia tài này được chia chác cho lũ cháu nội của má, thì thằng Thiện Tố chẳng được bao nhiêu đâu. Vậy mấy món nữ trang cùng 10 lượng vàng lá, má cho con hết, để khi thằng Tố lớn lên có vốn làm ăn và cưới vợ cho nó. Các món nữ trang gồm có bông tai, dây chuyền, cà rá, vòng đeo tay là của bà nội thằng Cung lúc đi cưới má cho, lớp má mua sắm thêm sau này. Trong những nữ trang đặc sắc nhất là miếng ngọc bội bằng cẩm thạch, chạm hình chữ Cát Tường có kết tua chỉ đỏ và thắt nơ bướm. Miếng ngọc bội này là do bà nội chồng của con vốn là xẩm lai để lại, coi như món bùa hộ mạng. Má không giao cho Thiện Cẩm, sợ nó thua bài bán mất. Con nhớ dặn Thiện Tố giữ kỹ món này, coi như bửu vật truyền tử lưu tôn”.

Bà Tư Hiền nhớ đến lòng tốt của mẹ chồng, và nghĩ đến hiện tại vẫn còn tủi thân thút thít khóc. Thiện Tố nãy giờ lo cho mẹ quên đi Cẩm Hương đang đứng gần đây, chàng quay sang, hỏi:

- Em nghĩ gì mà thất thần vậy? Hãy nhìn xem miếng đất ở đồng chó ngáp trước mặt em mà ba anh đã chia cho anh, em nghĩ xem mình sẽ hoạch định như thế nào? Hãy cho anh biết ý kiến của em?

Thiện Tố vừa nói, tay vừa chỉ cho Cẩm Hương thấy vị trí miếng đất bắt đầu dài, ngang từ đâu, tới đâu... Nàng lấy ngón tay đẩy mặt chàng ra, vì không biết vô tình hay cố ý mà mặt chàng kề sát má nàng. Bà Tư Hiền chợt thấy, bật cười. Thiện Tố cũng cười trừ. Cẩm Hương háy chàng, nói:

- Đừng có lợi dụng ghen! Đất của anh, chớ phải đất của tui đâu mà hoạch định? Cho anh ý kiến thì miễn cưỡng còn nghe được!

Thiện Tố cười cầu tài.

- Thì cứ cho biết ý kiến đi cô giáo?

Cẩm Hương nghiêm giọng hỏi Thiện Tố:

- Miếng đất từ lộ đá vào giáp mí với đất anh có lẽ từ lâu bị bỏ hoang không trồng gì hết, nên các loại đế, đưng, lác... mọc mất trật tự. Có phải của hai chị Kiều không?

Bà Tư Hiền chăm chú nghe, vì bà rất tin tưởng những gì Cẩm Hương sắp nói ra. Bởi trong thâm tâm bà đã mến thương nàng. Bà còn nghĩ: Cẩm Hương tuy nhỏ tuổi nhưng thuộc con nhà hàng hoàng, có trình độ học vấn, có kiến thức, tánh tình nhã nhặn, mực thước, không phân biệt sang hèn, chuyện to nhỏ gì trước khi nói, trước khi làm nàng đều dẫn đo tính toán kỹ lưỡng nên ít khi sai chạy, hoặc làm mất lòng người khác. Nàng đến dạy học ở đây chưa đầy 2 năm mà các bạn đồng nghiệp của nàng và phụ huynh học sinh đều thương mến. Mấy tháng trước, sau khi nàng đi dự tiệc cưới với con trai bà thì có tin đồn bất lợi cho nàng: “*Cô giáo Cẩm Hương và con trai bà vợ nhỏ của ông Hai Cung lẹo tẹo với nhau, xuống Mỹ Tho mượn phòng ngủ ở. Xuôi xẻo, cổ mắc mưa rồi vương bệnh cảm mạo phong hàn phải nghỉ dạy cả tháng...*”. Phụ huynh học sinh lên tiếng, tưởng đâu nàng bị chuyển đi nơi khác. Nhưng rồi nhờ chú của nhỏ Ánh Nguyệt, vốn là phó thanh tra Tiểu học can thiệp, nên chuyện dữ hóa lành. Ở thôn quê là thế đó, người dân quê hiền lành chất phác, họ luôn tương trợ và giúp đỡ lẫn nhau khi trong thôn xóm có người gặp tai ương hoạn nạn. Nhưng họ rất khắc khe với vấn đề nam, nữ, trai, gái làm những việc mà họ cho là bất chánh như là lẹo tẹo, bồ bịch với nhau, cho



dù cả hai còn độc thân cũng vậy. Nhứt là các thầy cô giáo dạy dỗ hướng dẫn con em của họ... là phải tỏ ra những tấm gương sáng theo đạo lý của thánh hiền.

Đứng trước buổi họp của phụ huynh và giáo chức, Cẩm Hương rất tự nhiên nói: “*Quý vị nghĩ thế nào về tôi cũng được. Nhưng tôi xin thưa rằng tôi chưa làm điều gì sai trái với cá nhân và gia đình. Tôi chưa làm gì có lỗi với các vị ở đây, và tôi cũng chưa chểnh mảng trong việc dạy dỗ hướng dẫn học sinh của tôi. Tôi muốn dạy các học sinh của tôi hết năm học, bởi còn 3 tháng nữa thôi, các em sẽ thi tuyển vào lớp đệ nhứt niên trung học. Tôi không muốn chúng bị chi phối bởi những hành động và lời nói của một số người thiếu suy nghĩ gán ghép chuyện xấu xa cho tôi. Các em thi xong rồi, có mời ở lại tôi cũng không ở lại...*”.

Năm đó học sinh lớp Cẩm Hương thi tuyển vào trung học đậu hơn 30%, kéo trường tiểu học của cô dạy lên tỷ lệ đứng đầu các tỉnh về học sinh tiểu học (lớp nhứt) đậu vào lớp đệ thất trường trung học tỉnh. Ty tiểu học cấp bằng khen thưởng nàng.

Thiện Tố nói:

- Miếng đất này của chú Hoàng, chủ một bầy trâu cho mượn kéo trục ở Vĩnh Kim. Bởi miếng đất nhỏ có mấy sào, lại nằm phía trũng, năm nào cũng bị nước ngập, thu hoạch huê lợi không bao nhiêu so với vốn, nên chú bỏ hoang không khai thác. Tháng trước đây gặp chú, chú nói với anh về hỏi ông già coi có muốn mở cho ruộng rộng thêm, chú sẽ sang rẻ chỗ đó lại cho.

Cẩm Hương bảo với bà Tư Hiền thay vì nói với Thiện Tố:

- Đừng buồn nữa bác, miếng đất ruộng bác trai chia cho ở nhằm vị trí không tốt thật. Bởi nó nằm giữa đất của người ta. Mỗi lần đi thăm ruộng phải đi nhờ trong đất những người kế cận. Nếu bác lên thành vườn cát nhà ở thì càng không tiện cho lắm, vì lúc nào cũng đi nhờ vào ruộng đất của người khác mới đến mé kinh mà ra sông, ra đất liền được. Lâu lâu bác đi nhờ một lần không nói gì, chớ đi hàng ngày thì khó khăn và phiền phức lắm. Nhưng ngay thửa ruộng của bác, sát lộ đá đây, lại có miếng đất nhỏ của ông Hoàng nào đó muốn bán, bác mua lại đi thì đất của bác sẽ giáp với lộ đá. Vậy bác đâu cần mở con đường đi về phía kinh làm chi cho xa xôi. Bác lên vườn hết miếng đất ruộng này, vì dù sao bác cũng cần có đất để cất nhà và vườn để trồng trọt. Bác trai chỉ cho có 10 mẫu ruộng chớ không có vườn. Vậy thửa ruộng này lên vườn đi bác.

Cẩm Hương bỗng nhiên dừng lại, hít vào buồng phổi làn gió mát tinh khiết buổi sáng. Rồi nàng cao hứng, hăng hái, bảo:

- Ở giữa miếng đất chồm lên phía trước, bác cất một căn nhà. Hai bên hông, và phía sau rộng thênh thang để bác tha hồ trồng cây ăn trái, nuôi gà, nuôi vịt, nuôi heo, đào mương nuôi cá... Rồi đây ở chốn này, bác sẽ có một ngôi nhà thật là lý tưởng đó bác.

Bà Tư Hiền tươi ngay nét mặt khen:

- Cô giáo giỏi quá! Nhận xét và sắp xếp về cuộc đất này thật rành rẽ.

Cẩm Hương mỉm cười, tay chỉ trỏ, vui vẻ nói tiếp:

- Từ mé lộ, bác đào cái mương bề ngang chừng 2 thước song song lộ đá. Bác bắc cây cầu hình bán nguyệt từ lộ đá qua mương để vào nhà. Miếng đất trước kia không ở vị trí tốt, mua được miếng đất của ông Hoàng thì thật tiện lợi vô cùng bác à. Đi đâu về, xe ghé lại, bác vào nhà không phải cuốc bộ xa xôi.

Cẩm Hương thao thao phát họa miếng đất của bà Tư Hiền theo ý mình. Vì trong thâm tâm nàng từ lâu đã manh nha ý nghĩ là sau này nàng sẽ mua một thửa đất ở thôn quê để cất nhà, chăn nuôi, trồng trọt và tạo một cuộc đời bình dị, không phải hao tâm, tổn trí, ganh đua, chật chội như ở thị thành. Rồi nàng phì cười, với ý nghĩ chợt đến:

- Thưa bác, cháu nghĩ đại nghen, cho dù nếu có tại nạn xe cộ ở lộ đá trước nhà bác đi nữa, thì cũng không hề hấn gì cả. Bởi trước khi lủi vào sân, xe đã rơi tòm xuống mương rồi.

Bà Tư vui vẻ, khen:

- Cô giáo nghĩ thật chu đáo quá! Cảm ơn cô.

Thiện Tố thấy trên trán Cẩm Hương lấm tấm những giọt mồ hôi. Chàng lấy khăn tay màu dưa cải đưa cho nàng. Cẩm Hương tự nhiên lấy khăn chặm mồ hôi rồi trả lại chàng. Thiện Tố nói với mẹ và mời nàng ghé qua nhà má lớn của chàng cho biết. Chàng nghĩ, đã đến đây mà không ghé qua nhà từ đường, nếu cha chàng biết được sẽ buồn. Thiện Tố chỉ:

- Cẩm Hương hãy nhìn qua bên kia kia. Nhà ba anh mái ngói đỏ ở trong chòm dừa đó, em có thấy không? Chỉ đi tắt qua bờ mẩu, quẹo phải là tới ngay. Má cũng ghé qua nghen má?

Bà Tư Hiền nghe nói đến nhà bà lớn, hờn giận trong lòng nổi lên ngay, nạt con:

- Nhiều chuyện quá, má đi về đây. Còn con có đi thì đi với cô giáo.

Thiện Tố cười như mếu:

- Má không đi thì cô giáo cũng sẽ không đi đó. Đi đi má, con năn nỉ mà.

Mấy mươi năm làm vợ bé người ta, có cái khổ nào mà bà Tư Hiền chưa nếm, chưa biết qua từ bà vợ lớn nham hiểm và hai cô con gái chanh chua của chồng. Nhưng vì thương con, thương chồng nên bà cắn răng chịu đựng. Từ khi rời khỏi cái địa ngục trần gian ấy đến nay, bà chưa bao giờ cảm thấy vui vẻ mỗi lần về chơi. Vì nó khác hẳn với tâm trạng đến viếng thăm như đến nhà bạn bè, hay nhà lối xóm... Về thăm bên đó, mỗi lần trở lại nhà riêng bà đều mang nỗi buồn! Nên bà đến khi nào nhà chồng có đám giỗ, Tết, hay có chuyện gì bà lớn nhờ bà đến giúp. Hoặc bà lớn gọi bà, chớ chưa bao giờ bà tự động về gặp bà lớn và hai cô Kiều. Thiệt tình bà không muốn ghé nhà bà lớn, nhưng hôm nay cũng vì con, và vì cô giáo, và bà cũng muốn cho bà lớn biết mặt mũi của cô giáo. Sau này biết đâu cô là dâu bà! Bà sẽ rõ mặt rõ mày chứng minh cho bà lớn và đám con của bà ta biết rằng Thiện Tố của bà không vô dụng như mẹ con họ thường trẻ nhúng, khinh khi... Nghĩ đến đó, bà cảm thấy được trả thù, rửa hận nên vui vẻ trong lòng, mỉm cười đi theo Thiện Tố.

Chưa đến 11 giờ mà nắng chang chang. Bên chòm cây trâm bầu, nhà nông dùm ba dùm năm ngồi ăn cơm trưa, và sau đó nghỉ ngơi dưỡng sức trong chốc lát. Họ dùng nón lá phe phẩy quạt, có người cảm khái tình quê ca vang những câu Vọng Cổ mùi mẫn, mà họ đã bắt chước các vở tuồng cải lương trong mấy đĩa hát. Bỗng từ cây sắn trên gò, tiếng ai lanh lảnh chào lớn: "*Chào bà Tư, chào cậu Năm, chào cô giáo*". Con bé chừng 13, 14 tuổi, nhưng vóc dáng đẻo đẹt, và chai ngắt như con người ta 8, 9 tuổi từ trên cây tuột xuống, tay còn cầm nhánh sắn chín đen nhiều hơn trái chín đỏ. Tóc nó xù lên vì cây kẹp tóc muốn tuột ra ngoài. Lá sắn khô dính trên tóc, và mấy con kiến vàng còn chạy lộn tơn trên đầu, trên vai nó. Thiện Tố hỏi:

- Lén bà lớn ra đây hái sắn hả Hiền Từ?

Con nhỏ cười hèn hếch, nhe hàm răng mọc ba xí ba tú và cái miệng đen thui vì nước cốt trái sắn. Nó bảo:

- Dạ không có. Ông qua bên ông Tám thầy thuốc đánh cờ. Bà lớn đọc truyện Tàu và sai con ra xem coi có trâu chạy lạc vào phá đám chuối không? Con thấy sắn chín nên leo lên hái ăn chơi. Bà Tư ăn cơm chưa? Để con đi về nấu nghen.

Bà Tư Hiền lắc đầu:

- Bà và cô cậu đây ăn sáng rồi, còn no lắm, chỉ ghé qua thăm bà lớn một chút rồi về ngay. Cháu khỏi nấu cơm. Lóng rày cháu còn leo lên cây mận sau hè hái nữa không?

Con Hiền Từ cười bẽn lễn, lắc đầu rồi nhảy qua mương chạy mất vào vườn có mấy cây ổi cữu ngọt rậm rạp. Bà Tư nói với Cẩm Hương;

- Nó tên là Nguyễn Thị Hiền Từ. Con của vợ chồng chú tá điền của ba thằng Tố. Tội nghiệp con nhỏ vô phước, vừa lọt lòng mẹ, thì mẹ qua đời vì chứng hậu sản. Ba năm sau ba nó đi ruộng bị rắn cắn chết. Không nội ngoại bà con, nhà làng nói để đem nó cho bà phước ở Mỹ Tho. Bác và bà lớn thấy vậy đem về nuôi. Thiệt là căn đày kiếp đọa. Càng lớn nói càng giống như đứa ngất ngờ, điên không điên, tỉnh không tỉnh, tội nghiệp hết sức! Nhưng nó giỏi lắm, sai gì làm nấy, sạch sẽ gọn gàng nhưng có tật hay quên. Không biết nghe lời ai, mà khi biết leo biết trèo nó hay leo lên cây ổi, cây mận sau nhà ngồi hái xuống mương rôn rôn...

Cẩm Hương mắc tức cười, nhưng mắc cỡ quay nhìn vào vườn tược. Hai bên đường đi, gia chủ trồng nhiều mận hồng đào trái sai quắn nhánh, trái chín đỏ cây và rụng nổi lênh bênh trên mặt nước mương. Cây xoài cát đen sát đường đi có từng chùm trái xanh nõn nà mà người đi qua phải tránh né kẻo bị đụng lịch bịch vào đầu. Nhà hương hỏa nằm trên khu đất rộng trên hơn một mẫu đất vườn, sát bờ sông có trồng dừa lửa, dừa xiêm, dừa Tam Quan. Trong vườn trồng nhiều loại cây ăn trái khác như: mận da người, vú sữa, sa-bô-chê, măng cụt, nhãn, cam, quít, ổi, xoài, đu đủ, các loại chuối, nhứt là chuối cau vì dễ trồng và bán có giá hơn các loại chuối khác. Coi như nhà này mùa nào cũng có trái cây vườn để ăn, để bán. Dưới mé sông có nhà thủy tạ, cột đúc bằng xi-măng. Đường đi từ đất liền được lót bằng ván chuốt bào bóng láng chạy dài ra tới nhà thủy tạ. Nóc nhà thủy tạ hình nón, lợp bằng ngói đỏ. Từ cây cột này đến cây cột kia được đóng lan can cao tới chừng một thước sơn đỏ như sơn tàu. Dưới sông nhìn lên nhà hương hỏa giống như một dinh thự hơn là nhà của thường dân. Cẩm Hương nhớ hình như có lần bà Tư Hiền nói rằng ông cố nội của Thiện Tố ngày xưa có thời làm Cai Tổng, và ông nội làm Hương Cả.

Muốn vào nhà phải qua cái hàng rào bằng đá cao cả thước từ mặt đất lên, bên trên nối liền với những khuôn bông uốn bằng sắt cao khỏi đầu. Cửa rào lớn bằng song sắt có bông xen kẽ. Đường đi vào nhà lót gạch tàu. Trước sân có những chậu kiểng được uốn hình tứ diệu, ngũ long... Có hòn non bộ và những chậu tùng La Hán xanh biếc... Nhà nền đúc cao gần tới ngực, vách tường, mái ngói âm dương màu đỏ đã ngả nâu vì thời

gian rêu úa, bụi bám, mốc giăng. Muốn vào nhà phải lên mấy bậc tam cấp lót bằng đá hoa cương trắng men bóng. Cả ba đi vào nhà bằng cửa hậu. Thiện Tố nói nhà ít khi mở cửa trước, trừ những ngày Tết, hoặc có tiệc tùng trong dịp gả, cưới. Má lớn của Thiện Tố mặc áo túi bằng lụa có in bông hột dền màu ngà voi, quần lãn mỳ a đen. Tóc bà bới cao khỏi ót, quấn qua, quấn lại mấy vòng như kiểu tóc của bà phủ, bà huyện. Dáng bà cao, ốm, nước da hơi ngăm, mắt to, mũi cao nhưng hai lỗ trống phộc. Ông bà ta thường nói, người nào có mũi này không tốt vì không giữ được tiền. Trán bà rộng, miệng nhỏ nhưng môi thâm. Bà mang kính lão trắng gọng vàng được chùi bóng, trễ xuống gần đến gò má. Thoạt nhìn người ta có thể đoán được bà là một người đàn bà nhà giàu, có quyền uy, khó tánh, khó chịu, ưa bươi móc lỗi lầm của kẻ dưới tay.

Phòng khách chưng dọn theo xưa. Có từng cặp liễn mun và liễn sơn chữ mạ vàng treo ở từng cặp cột. Căn giữa rộng đặt cái bàn dài và cặp trường kỷ chạm trổ tinh xảo có cần xa cừ nổi vân bóng ngời. Sau bộ trường kỷ là bàn thờ Phật A Di- Đà. Hai bên cặp trường kỷ qua lối đi ở giữa là hai bộ đi- vãn chận quỳ bằng cẩm lai. Sau hai bộ đi- vãn là hai tủ lớn bằng gỗ mun cũng được cần xa cừ để thờ ông bà. Trên đầu tủ thờ nào cũng có bộ lư đồng gồm có hai chận đèn, cái lư hương, bình cắm nhang được chùi lau sáng ngời. Áp hai bên vách tường là tủ kiếng đựng đồ cổ ngoạn quý báu: Dĩa Càng Long lớn gần bằng cái sàn để sàn tấm, cảm. Dĩa Mai Hạc, đĩa Như Ngọc, đĩa Ngọc Ngoạn, chén trắng men trắng bóng ngời vẽ hình Tiêu Tương Bát Cảnh, ly pha lê, bộ bình trà Thế Đức màu gan gà... Hai bên hông ngoài tủ, trên 2 cái chận quỳ là hai cái lộc bình da rạn cao gần tới ngực. Tủ thờ bên trái thờ ông bà Cai Tổng, tức là ông bà nội của ông Hai Cung. Tủ thờ bên phải thờ ông bà Cả Cẩn. Hình truyền thần của họ lớn theo khổ 36X48 đã ngả màu ngà.

Chắc là có con Hiền Từ chạy tắt ngã vườn vô báo trước rồi, cho nên ba người vừa bước vào chào, thì bà lớn tự nhiên đứng dậy chào lại để trả lễ. Bà hỏi bà Tư và Thiện Tố qua loa vài ba câu chuyện, nhưng ánh mắt sắc bén của bà không rời Cẩm Hương. Lúc đầu, nàng cũng thấy ón đôi mắt có thần đó, nhưng tánh lì đồ ra, làm nàng tỉnh veo, thộn mặt chẳng nói chẳng rằng. Bà lớn dù chưa gặp mặt nàng nhưng đã biết ít nhiều về nàng do hai cô Kiều chỉ trích và tâu rồi sao đó. Bà chăm chú nhìn nàng từ đầu đến chân rồi hỏi:

- Cô này là ai vậy?

Thiện Tố vọt miệng trả lời:

- Thừa má lớn, đây là cô Cẩm Hương dạy ở trường tiểu học Cai Lậy, đang ở trọ bên nhà má con. Ba đâu rồi má? Chú Sáu không có ở nhà sao?

Bà lớn tăng háng, tiếp:

- Vậy à? Ba mày đi qua nhà anh Hương giáo Lợi, hay anh Tám thầy thuốc đánh cờ, còn chú Sáu đi chợ hốt thuốc rồi. Nhưng má muốn hỏi chỗ chứ không phải hỏi con. Cô ở đâu đến đây dạy học vậy cô giáo?

Cẩm Hương thấy bực! Thì ra tánh tình hai nàng Kiều được sao y bổn chánh từ bà mẹ! “Ờ đời mà, hơi sức nào giận người dựng cho mệt! Bà ta là má lớn của Thiện Tố, chứ có phải má của mình đâu mà sợ sệt bả, mà không dám trả treo với bả. Nhưng nếu nàng làm như vậy thì tốt cho bả quá, để bả ngừa, mai mốt gặp người khác mặt bả cười mở vui vẻ, chứ không lạnh lùng và cứng như tảng nước đá. Nghĩ như vậy, nên nàng đổi thái độ, lễ phép trả lời:

- Dạ thưa bác, cháu ở Lái Thiêu.

Bà hé miệng cười. Nàng nhớ ngay là má mình thường nói “Con người, nhứt là đàn bà con gái dù không đẹp, nhưng khi họ cười là mất đi cái xấu xí của họ liền...”. Thật thế, má lớn của Thiện Tố cười trông cũng không đến nỗi nào, cũng dễ thương lắm. Nhưng hai hàm răng bà ta khít rịt? Những người cười như vậy thì có đẹp thiệt, nhưng đó chỉ tướng kẻ nham, khó chịu.

Bà má lớn của Thiện Tố, khen:

- Người ta nói ở Thủ Dầu Một có nhiều người đàn bà con gái xinh đẹp như tiên nga! Chẳng sai, cô đẹp lắm. Cô có thích vùng vườn đất quê mùa Cai Lậy này không? À mà cô còn độc thân hả? Người ta nói Cai Lậy đến dễ khó về đó cô!

Cẩm Hương mỉm cười trả lời những câu hỏi của bà, chứ không góp ý và cũng không hỏi lại. Nói chuyện một hồi, bà bảo Thiện Tố:

- Con dẫn cổ ra vườn hái trái cây đi.

Bà Tư Hiền chưng hửng, còn Thiện Tố thì ngạc nhiên tưởng mình nghe lộn. Bởi má lớn chàng là một kẻ bảo thủ gắt gao. Bà luôn công kích đả phá kịch liệt về thanh niên nam nữ chưa thành hôn mà đã gần gũi, cặp kè với nhau... Bà chê bai mạt sát những người đàn bà góa đi lấy chồng khác... Bởi trong óc tồn cổ của bà còn có thêm bệnh phong kiến trầm trọng nữa. Tại sao hôm nay bà lại dễ dãi bảo Thiện Tố dắt Cẩm Hương ra vườn hái trái cây? Không phải bà đã một lần gọi chàng về nhà từ đường máng nhấc rồi sao? Thiện Tố tư lự không

phải là vô lý! Và má lớn chàng làm như vậy cũng không phải không có lý do. Thật ra bà đã nghe mấy đứa con gái cưng của mình nhỏ to đàm tiếu với bà về việc Thiện Tố và Cẩm Hương đang cặp bồ với nhau, nhưng chưa ra mặt. Bà ghét lắm, không bao giờ muốn nghe, không bao giờ muốn biết muốn thấy những gì mẹ con Thiện Tố hơn mẹ con bà. Nhưng chỉ có trời mới biết bà đang nghĩ ra sao và tính toán gì ở trong bụng?

Cẩm Hương tự nhiên đứng lên xin phép hai bà rồi theo Thiện Tố ra ngoài. Nàng mừng thầm như vừa thoát được sự ngột ngạt khi nói chuyện với bà má lớn của Thiện Tố. Nàng theo chàng đến hông nhà chứa củi, lấy cây lồng máng trên vách để ra vườn hái trái cây. Vừa đi, Thiện Tố vừa hỏi:

- Cô thấy má lớn tôi thế nào? Cô cũng biết chiến tranh khi lạnh khi nóng của hai bà má này từ khi tôi còn bé tí tẹo lặn. Bỏn phận làm con khiến tôi rất khó xử. Tôi luôn luôn tìm cách giải hòa, nhưng hai chị gái tôi thì cứ đổ dầu vào lửa. Nhưng hai má của tôi đều yêu thương, và nghe lời ông chồng, nên mọi việc rắc rối tới đâu rồi cũng êm xuôi cho đến hôm nay. Nhưng họ vẫn luôn ở trong chiến tranh ngầm...

Nói đến đó, chàng bật cười thành tiếng, tiếp:

- Cô thấy có hai vợ khổ quá phải không? Người ta nói "Một vợ thì ngủ giường lèo. Hai vợ ngủ chèo queo. Ba vợ thì ra chuồng heo mà nằm". Cô nhận thấy thế nào? Tôi thấy má lớn tôi cũng tốt, và cũng thương tôi lắm.

Cẩm Hương phì cười:

- Tôi không biết, và cũng không muốn biết gì về chuyện của gia đình anh hết. Chuyện của người lớn phiền nhiễu và phức tạp lắm. Kê hậu bối không nên xen vào nhứt là một kẻ ở ngoài gia tộc anh như tôi đây. Nhưng tôi dư biết rằng trong mắt anh thì ai cũng là người tốt cả. Có đúng không?

Thiện Tố nheo mắt, cười tươi:

- Đang tìm hiểu về tôi, cô phải nên biết về hoàn cảnh gia đình tôi chứ. Nhưng dù sao tôi cũng xin đa tạ sự tin cậy của cô. Trong mắt cô tôi được như vậy sao? Vậy mà tôi không biết chứ.

Cẩm Hương trợn mắt, thẳng thắn:

- Trên cõi đời này, cái tốt thường đi liền với cái xấu. Tôi chỉ tìm hiểu về anh thôi, mà còn gặp lắm chuyện làm tôi điên đầu. Tìm hiểu về cả một gia đình to lớn của anh chắc tôi sẽ chết không kịp ngáp quá! Nhưng tôi cũng không keo kiệt mà cho anh biết rằng: Nếu sau này anh sanh lòng đổi dạ, tôi sẽ không là người vị tha như má lớn đối với ba anh. Và tôi cũng không phải người hiền lành có sức chịu đựng bền bỉ phi thường như má anh đâu nghen!

Thiện Tố trong lòng nở hoa, cười mỉm chi:

- Chưa chi mà em đã ló đuôi ghen dữ dội rồi há!

Cẩm Hương ghét lắm, ngoe ngoảy bỏ đi. Bỗng thấy con Hiền Từ đang ngồi trên cháng ba cây ổi. Nàng hoảng hồn vội ngược lại vì sợ nó ngồi trên cây đá xuống. Nhưng lần này thì không, tay nó cầm chùm ổi chua da trắng ngả vàng bóng lường. Hai chân nó đơng đưa, miệng cười toe toét. Nó đưa tay ngoắc, và gọi:

- Cô đến đây, có nhiều ổi chín lắm nè...

.....

Trước Tết năm đó, bà Tư Hiền và Thiện Tố dời về căn nhà mới cất bên kia cầu đúc Cai Lậy. Thiện Tố được ruộng cha chia cho, và cộng thêm phần đất trước nhà anh đã mua lại của người khác nên được hơn 10 mẫu (kể cả thửa ruộng ở Kinh Mười Hai). Căn nhà cũ thì bà Tư Hiền cho Cẩm Hương và bạn bè dạy chung với cô mướn. Còn phần ruộng cha anh chia cho vì xa xôi, và không có người để canh tác nên anh bán lại cho người khác được chút ít tiền, cộng với tiền mẹ con anh dành dụm bấy lâu nay. Họ xây được ngôi nhà khang trang trên khu đất ruộng mới lên vườn này.

Bà Tư Hiền biết rõ chồng mình có ruộng và đất vườn ở rải rác các làng xóm trong quận không nói là "cò bay mỗi cánh, chó chạy cong đuôi" nhưng cũng có hàng mấy chục mẫu. Ông có cả thảy 3 đứa con dòng lớn và một đứa con dòng nhỏ. Nhưng khi chia của cho các con, ông chia cho Thiện Tố chỉ 10 mẫu ruộng, mà các con dòng lớn chê không đứa nào chịu lấy vì một nơi thì ruộng trũng và ở xa ít ai chịu mướn. Một chỗ thì sát đất gò, lại có chòm mả hoang đó từ đời nào không ai biết chiếm mất cả một góc. Bà Tư Hiền đã biết như vậy rồi, mà mỗi lần nhớ đến bà hết sức bức tức chồng, không khỏi giận và nguyền rủa bà vợ lớn. Bà nói với con:

- Ba con là một người cha bất công với con cái. Còn vợ lớn ổng thì tham lam, hiểm độc. Cho nên bị Trời phạt lúc nào bả cũng eng eng bệnh quanh năm suốt tháng. Má bị ổng hãm hại chứ đâu phải tự nguyện nhào vô làm bé. Và sau khi làm vợ bé của ổng, má chịu biết bao nhiêu là đau khổ, và phải làm lụng như kẻ ăn người ở chứ có khác chi đâu để xây dựng cho sản nghiệp ổng. Bây giờ ổng bả lại đối xử với mẹ con mình như vậy. Thiện Tố biết tánh mẹ, lấy khăn đưa bà lau nước mắt, và khuyên:

- Thôi bỏ đi má, mình chỉ có hai mẹ con thôi, ăn nhiều chứ ở bao nhiêu? Má nghĩ xem ba chỉ chia có chục mẫu ruộng thôi, mà mình còn bán lại cho người ta số ruộng ở Kinh Mười Hai, để có tiền đắp vô miếng ruộng lên vườn và cất cái nhà rồi. Chớ công sức đâu mà làm cho xuể? Muốn người làm thì phải trả công hơn 2/3 rồi. Gặp lúc lúa trúng mùa thì không nói làm gì, rủi thất mùa thì đổ nợ... Như vậy có ruộng đất nhiều làm chi? Xin má đừng có buồn! Ông Trời cho mình có đôi tay rắn chắc làm việc để tạo dựng sự nghiệp cho chính mình thì mới quý. Má là người chơn chất, hiền lương như vậy thì tương lai của con sẽ sáng sủa "Trời sanh cỏ nhỏ sương" mà má.

Với bản tánh thật thà, nhân hậu sẵn có của người dân quê, bà Tư Hiền người cơn hờn giận dễ dàng sau những lời lẽ phân bày của con trai mình. Bà vui vẻ nói:

- Tuần này cô giáo có về thăm nhà không Thiện Tố? Nếu cô không về thì con hãy mời cô qua đây chơi. Tôi nghiệp, sống xa nhà chắc cô cũng buồn lắm? Cô dễ thương nét na. Mai sau con có được người vợ như cô thì má mừng lắm.

Thiện Tố không trả lời mẹ ngay, chàng cười nói:

- Cô dữ lắm đó má ơi! Nhưng nếu má muốn, thì để hôm nào gặp lúc cô vui, con sẽ hỏi thử cô xem coi có chịu ưng con không?

Bà Tư Hiền nhìn con chưng hửng! Nhưng bà nghiêm giọng bảo con:

- Hôm mẹ con mình lên thăm cô bị bệnh. Thấy bề thế nhà cửa của ba má cô, má ngại không dám nuôi hy vọng lúc ban đầu là mong ước sau này sẽ nhờ mai mối đi cưới hỏi cô cho con. Má biết thân phận mình lắm "Gối rơm theo phận gối rơm, có đâu dưới thấp mà chồm lên cao" đó con.

Thiện Tố dù sao cũng theo lớp trẻ cởi mở chứ không như mẹ. Cho nên chàng muốn mẹ mình hãy bỏ quan niệm xa xưa lỗi thời đó đi:

- Má nói vậy, câu "con vua thì nói dòng vua, con sãi ở chùa phải quét lá da" là câu tầm bậy! Quan niệm đó bây giờ lỗi thời rồi má à. Ngày nay, người đàn ông cũng không nên hai vợ như ba ... Và cũng không còn "chồng chúa vợ tôi" như những thế hệ trước nữa. Hôm nay con muốn cho má biết một chuyện, không biết má nên mừng hay nên lo? Nhưng má phải hứa với con một điều là không được nói cho ai nghe, kể cả ba. Thật sự con không muốn giấu ba. Nhưng sợ ba quên, nói với má lớn thì cả làng cả nước trong tích tắc sẽ biết hết. Rủi chuyện không đi đến đâu, thì má con mình có nước mà độn thổ chứ không sao sống nổi với cái miệng chót chét của hai bà chị con.

Bà Tư Hiền nóng ruột, ngắt ngang:

- Muốn nói gì thì cứ nói đi, con cứ ậm a, ậm ừ làm má nóng ruột quá đây nè.

Thiện Tố tăng hắng, nói:

- Sau ngày Cẩm Hương bị bệnh trở xuống dạy lại, con có ngờ lời bảo cô tìm hiểu về con để sau này nếu hợp tánh nhau, chúng con sẽ đi đến hôn nhân. Nên chúng con đã thân thiện với nhau từ đó. Và chúng con cũng đã giao hẹn là bên ngoài ai nghĩ gì, nói gì thì kệ họ, hai đứa nhứt định không được gán gủi công khai cho đến khi nào hai bên đính hôn.

Bà Tư Hiền ngắt lời con:

- Thằng khỉ! Dám giấu cả mẹ nó. Bây giờ hai đứa ra sao? Chừng nào sửa soạn đám hỏi? Chừng nào mới làm đám cưới?...

Thiện Tố nhăn mặt, cười với mẹ:

- Đó đó, thấy chưa? Chưa chi mà má muốn bề giao kèo, nếu con cho má biết trước là má sẽ nói với ba và má lớn nghe thì bề mánh hết rồi. Chúng con nghĩ là sẽ kết hôn vào năm tới. Còn lâu mà, má không phải lo, mọi việc để con lo hết

Bà Tư cười vui ra mặt. Niềm hạnh phúc trong lòng bà chắc chắn cũng không thua gì niềm vui của thằng con. Bà nói:

- Bậy nà, má chỉ có mình con. Ngày con cưới vợ là ngày trọng đại, má để mặc con lo một mình sao được? Má phải mua nhẫn trợn cho hai đứa, bông tai cho cô dâu. Phải mua bông gì đây cho xứng đáng với cô? Đôi bông cưới rất quan trọng, vì đó là cái duyên con gái. Còn dây chuyền đeo cổ, lắc đeo tay cùng những món nữ trang khác cho cô dâu... Phải có đủ lễ theo phong cách người Việt mới được. Mới nghe qua thì nhẹ nhàng lắm... Nhưng không phải dễ đâu. Để má hỏi ông thầy Tám dạy chữ nho, ông biết chuyện quan hôn tang tế. Má sẽ nhờ ông dạy mình phải làm sao về quà lễ trong việc hỏi cưới. Kẻo không thì mình sẽ thất lễ với họ nhà gái đó con à...

Bà Tư Hiền lo lắng, vì tiền bạc đã chôn vào trong cái nhà hết rồi. Giờ đây lo cưới vợ cho con. Mặc dù còn hơn năm nữa, nhưng ngày đám hỏi sẽ tới bên đấy. Không biết làm sao đây? Điều duy nhất nếu là có được tiền thì bà phải nói với chồng xin ông phụ lo cho thằng con. Nó là con trai của ông mà! Hai đứa con gái ông lấy chồng ông bả thầu hết, sau đó sợ hai cô Kiều về làm dâu cực khổ họ còn bỏ tiền mua nhà, mở tiệm cho hai cô nữa. Còn Thiện Tố của bà chăm sóc cai quản nhà máy chà lúa chỉ được trả lương như mọi công nhân khác. Tất cả tiền lời mỗi tháng tính sổ xong thì chàng giao hết cho cha. Bà hỏi con:

- Con định chừng nào mới cho ba con biết về việc này?

Thiện Tố ngần ngừ, rồi nói:

- Má khoan cho ba biết, và cũng đừng nói với ai. Chừng nào nói được, con sẽ cho má biết.

Bà Tư về mặt thành khẩn gật đầu, trong khi lòng bà nở rộ niềm vui.

.....

Sau khi ướp niêu cá bóng dứa, để lát nữa kho tiêu dọn bữa cơm chiều. Bà Tư ra sân lót gạch tàu để sang những chậu kiểng qua chậu mới mua bằng sứ Giang Tây tráng men xanh, men lục. Đây là những món quà của Thiện Cẩm tặng bà vợ nhỏ của cha cậu hôm ăn mừng tân gia. Sở dĩ cậu tử tế với mẹ con bà là nhờ bà Tư giúp cậu làm quen với ông Cai Tổng Hiểu để cậu xin với ông cho làm chức Hương Hào trong ban Hội Tề. Cậu tặng 5 chậu sứ và 5 cây kiểng: Một cây là lái trâu, 2 cây cau kiểng, 1 cây kim quít, 1 cây bùm sùm.

Cẩm Hương hôm sau cũng sang mừng nhà mới đem tặng bà hai chậu sứ Thái Lan bông trắng ửng hồng ở cuốn. Thấy chậu lái trâu, Cẩm Hương nói:

- Bông lái trâu lớn hơn bông lái thường mà cũng thơm không kém. Người miền Bắc gọi nó là bông bạch ngọc. Cây gì lọt vào đất Bắc của họ thì cũng có cái tên đẹp.

Thiện Tố gheo:

- Nhưng họ gọi nguyệt bạch là cúc mốc, vì lá nó trắng như có ai rắc mốc trắng.

Bà Tư Hiền rầy:

- Mình là người Nam Kỳ, ông bà mình kêu sao thì mình kêu vậy, đừng gọi theo người Bắc mà có lỗi với ông bà của mình.

Thiện Tố không nói gì, nhìn Cẩm Hương nheo mắt cười. Bỗng từ ngoài ngọn rạch vọng vào giọng hò trong trẻo của cô gái thương hồ:

*"Xa chàng thì thiếp bơ vơ.*

*Hỏi người quân tử bây giờ tính sao?"*

*Thiện Tố cười chum chim, hò đáp:*

*"Anh về tìm cưới vợ giàu.*

*Còn nàng cứ việc cạo đầu đi tu..."*

Cẩm Hương cười ngất. Bà Tư Hiền bảo:

- Đành rằng hò cho vui, nhưng con phải lựa câu hò có đạo lý, có tình nghĩa mà hò. Đừng có hò những câu vô nghĩa, đặng hậu rồi nhập tâm, mai sau sẽ nghĩ bậy sẽ làm việc quấy.

Cẩm Hương nhìn bà Tư Hiền, trong lòng cảm phục lắm. Đây là mẫu người trung hậu, chất phát biết giáo dục con. Hèn gì anh chàng Thiện Tố này vốn sẵn có tâm lành, tánh tốt lại được lời giáo huấn đạo đức nên chàng ta mới trở thành kẻ thuần hậu như vậy. Mấy hôm trước, Thiện Tố đón ghe chở cây ương, cây chiết nhánh bán trên sông, mua mấy cây cam hồng mật, vài cây quít đường cao cỡ hai gang tay đem về trồng ngoài vườn. Ở hai liếp cuối vườn, chàng đã trồng đủ các loại chuối như: Chuối ngự, chuối xiêm, chuối cau, chuối già hương, chuối chà bôm vàng, chuối chà bôm lửa, chuối sáp... Chàng trồng mận xiêm màu xanh cẩm thạch, mận hồng đào có sọc đỏ, mận da người màu ngà voi, mận bánh bao màu trắng. Các cây được chàng trồng ngay hàng thẳng lối. Vạt đất trồng rau cũng có mỹ thuật, luống đất, vồng đất được nằm song song với nhau. Giàn mướp, giàn bầu che mát ụ ghe tam bản. Trong ao phía trước, xéo sân nhà, chàng thả sen, thả bông súng, trong đĩa sau vườn chàng thả ấu. Các mương sát ranh đất người ta chàng thả rau muống trâu, thả bèo, rau mác có nhiều rễ để mùa nước lớn cá vào trú ẩn và các loại rau này vớt lên đem bằm nhỏ trộn với cám cho heo, cho vịt ăn thêm mau lớn.

.....

Nhà cũ của bà Tư Hiền cho Cẩm Hương và cô giáo quê quán ở Mõ Cày thuộc tỉnh Bến Tre cùng với một cô giáo người Tân An mượn. Nhà một căn hai chái nên Thiện Tố định chia làm ba, ngăn vách bằng lá xé. Cẩm Hương cản, cứ để như vậy, mỗi phòng một người có khóa riêng còn mọi thứ như nhà bếp, nhà tắm, cửa lớn

đều dùng chung cho tiện, và Cẩm Hương vẫn giữ phòng mình như từ hồi nào đến giờ. Cả ba đều xách com-thắng nên ít khi nấu ăn ở nhà. Họ chỉ đốt rề- sô khi nào nấu nước châm trà, hoặc pha cà-phê.

Sáng hôm nay, Cẩm Hương dậy thật sớm, mở cửa sau bước ra ngoài vươn vai, lắc mình qua lại làm vài động tác thể dục cho giãn gân cốt và hít thở không khí trong lành của buổi hừng đông. Mặt trời chưa lên. Sương mù quện hơi nước của dòng kinh trắng như dải lụa. Nước lớn dâng đầy, những bầy cá lòng tong ăn mống lội lênh trên mặt nước đục màu phù sa. Cá mang rỗ phóng nhanh rền rẹt làm bầy cá lim kim hoảng sợ nhảy cẫng lên rồi trở lại bầy nhõn như bơi. Nhà nhà vẫn còn yên ngủ. Tuy nhiên, bên xe cách nhà nàng ở trọ chỉ có mấy căn nhà, ngày nào cũng như ngày nấy ồn ào, xe cộ ngược xuôi. Động cơ các loại xe, tiếng rao hàng, tiếng mời khách, tiếng cãi cọ, chửi thề tưng bừng ... Lúc đầu nàng bực bội vô cùng, nhưng ở riết rồi cũng quen dần đi.

Lúc này đi ngang qua phòng hai chị bạn đồng nghiệp nàng còn nghe tiếng ngáy pho pho của họ.. Nàng rón rén múc nước đánh răng, rửa mặt rồi về phòng thay quần áo, đợi chút nữa đây Thiện Tố đi xe đạp qua rước nàng về bên nhà ăn sáng và ở chơi chắc là chiều lắm mới về. Bởi hôm chiều thứ năm, Thiện Tố ghé qua cho mấy trái dưa hoàng kim đầu mùa, và chuyển lời mời của má chàng.

Cẩm Hương mở tủ lấy bộ đồ ủi hôm chủ nhật, ra vẻ hài lòng. Nàng ngắm nghía chiếc áo bà ba màu dưa cải có thêu bông lan dây hai bên ngực, rờ- đề ở trôn và tay áo. Quần sa- teng tuyệt nhưng đen mướt rướt. Mẹ nàng có lần bảo: “Bộ áo quần màu sắc hơi tối, nhưng đi với nước da trắng của con trở nên rất trang nhã, dễ nhìn”. Nàng chải lại mái tóc đen huyền của mình, rồi lấy cây kẹp ba lá kẹp hết về phía sau cho gọn, kéo khi Thiện Tố chở nàng bằng xe đạp, gập gió, tóc khỏi bung lên như tóc bà điên.

Cẩm Hương khe khẽ dùng chìa khóa mở cửa. Nàng giựt mình đánh thót, bởi chưa đầy mà cánh cửa bật mở ra. Đứng trước nàng, Thiện Tố với khuôn mặt tươi tỉnh, sáng rỡ, hồng hào, nụ cười nửa miệng hồn nhiên. Hôm nay chàng mặc áo thun trắng, quần cụt bằng vải ka-ki, chơn mang giày Bata bố màu xám lợt. Chiếc áo thun bày những bắp thịt nổi cộm ở cánh tay, ở vai, ở ngực chàng. Cặp giò chàng rắn chắc như giò những cầu thủ đá banh, hoặc chạy bộ. Thân chàng gân guốc, vạm vỡ, ngập tràn sinh lực. Cẩm Hương chợt nghĩ: Chắc là trong máu anh chàng này số lượng hồng huyết cầu lẫn chiếm số bạch huyết cầu nên anh ta mới hồng hào khỏe mạnh như vậy. Nếu cho anh ta đóng vai “Voi” trong phim phóng tác theo truyện “Trống Mái” của Khải Hưng chắc là hợp lắm. Nghĩ tới đây, nàng cảm thấy má, mũi và lỗ tai mình nóng bừng. Nàng cúi mặt mắc cỡ, hỏi trống:

- Sao sớm vậy?
- Anh vừa mới đến thôi. Chúng mình đi nghen.

Nàng gật đầu, đóng cửa và khóa lại đi theo sau chàng. Thiện Tố lấy xe đạp dựng dựa cổng rào. Bỗng chàng nói:

- Hồi hôm này anh không ngủ được.

Cẩm Hương hỏi dồn:

- Tại sao vậy? Bộ anh không được khỏe à?

Dắt xe ra tới lộ, Thiện Tố ngồi lên yên xe, một chân để lên bàn đạp, một chân chõ xuống lộ giữ cho xe thăng bằng. Chờ Cẩm Hương ngồi vững lên bọc-ba-ga, anh dùng cái chân chõ đó đẩy xe lấy trớn và đạp đi. Cẩm Hương lo lắng:

- Tại sao đêm qua anh không ngủ được? Coi chừng anh bị cảm. Anh có uống thuốc giải cảm rồi chưa?

Thiện Tố cười:

- Có bệnh hoạn gì đâu mà uống thuốc? Không ngủ được bởi cảm em đó! Em ngồi cho vững nghen. Hãy ôm chặt eo anh, bởi xe đang lên dốc cầu.

Cẩm Hương nổi sùng vì bị gạt. Nàng nạt ngang:

- Vô duyên! Vịn yên được rồi. Bộ muốn lợi dụng sao bảo người ta ôm eo? Chắc chờ cô nào anh cũng bảo họ ôm eo anh hết phải không?

Thiện Tố thả xe xuống dốc chạy bon bon. Cẩm Hương sợ quá quíu mấy ngón tay vào dưới yên xe có lò-so làm hai móng tay gãy ngang mà không dám kêu đau. Trong khi Thiện Tố đắc ý cười lớn:

- Ở phải vậy chớ, vì mấy khi được chở người đẹp?

Cẩm Hương làm thinh không nói lời nào, nhưng trong lòng ứa gan cho cái người “vô duyên dễ tức, sứt bàn nạo, không có gạo mà nấu, không có trấu mà un” này. Thiện Tố dừng xe:

- Tới rồi cô giáo. Mời cô xuống xe.

Đau nhói, Cẩm Hương rút bàn tay ra khỏi yên xe giấu sau lưng rồi đi vào nhà. Thiện Tố một tay cầm yên xe, một tay nắm “ghi-đong” rồi giở chiếc xe lên cao khỏi hàng rào. Vòng rào này dùng để chặn ngang không cho gà vịt chạy ra ngoài bươi phá mấy bụi hoa chuối nước màu hồng và màu gạch mới trồng lấy giống từ Lái Thiêu do Cẩm Hương mang về tặng. Chàng cảm thấy mấy ngón tay nắm cái yên nghe ươn ướt. Nhìn mấy ngón tay, chàng giật mình, buông vội chiếc xe ngã xuống đất, chụp tay nàng, xót xa:

- Sao em không nói? Đau lắm hả? Đi chơi lần đầu bị bệnh, lần kế bị gai xương rỗng đâm về làm độc... Lần này bị lật móng tay chảy máu. Vô nhà đi. Để anh lấy thuốc đồ và băng lại kéo vết thương bị làm độc nữa...

Thiện Tố bảo Cẩm Hương ngồi trên ghế, anh lấy đồ cắt móng tay, cắt những chỗ bị gãy xây sát thừa ra bên ngoài. Nếu không làm như vậy, chỗ gãy dễ bị vướng khi thay áo quần, sẽ làm nang đau. Chàng lấy bông gòn chấm hết máu đọng lại trên móng tay, lấy thuốc đồ bôi lên, miệng chàng thổi pho pho cho đỡ rát, và dùng miếng the trắng băng lại. Bà Tư Hiền từ nhà sau nghe có tiếng lục đục đi lên. Thấy sự việc, bà cảm râm:

- Quỷ thần ơi, mấy ngón tay sưng húp rồi kìa. Sao con bất cẩn quá vậy? Lại để cho cổ bị thương! Nè cháu, khi Thiện Tố băng bó xong rồi cháu xuống nhà dưới, để bác lấy dầu nóng xoa bóp mấy ngón tay cho bớt đau và bớt sưng.

Cẩm Hương vừa đau vừa cảm động trước sự săn sóc của bà Tư và Thiện Tố dành cho mình nên rướm nước mắt. Nàng lí nhí trong miệng:

- Thưa bác, lỗi ở cháu chớ không phải ở anh Thiện Tố.

Bà Tư Hiền nói:

- Đừng có binh nó nữa. Lỗi của nó chớ ở cháu sao được? Qua rước người ta đến nhà chơi thì người được mời không bị cái này cũng bị cái kia...

Thiện Tố cười như mếu:

- Má còn binh cổ rầy ép con nữa. Lúc ngồi vào xe, con đã bảo ôm eo con, cổ có nghe đau, thọc tay vịn dưới yên bất cẩn thế nào cho lật móng tay. May mà không bị mấy cái lò-so nghiền nát ra.

Bà Tư Hiền trợn mắt với con:

- Miệng ăn mắm ăn muối, đừng có nói bậy nà.

Rồi bà nhìn Cẩm Hương tỏ vẻ rất hài lòng. Từ lâu bà không thấy có gì đặc biệt ở cô. Nhưng sau khi nghe con nói hai người sẽ kết hôn thì lòng quý mến của bà đối với cô càng tăng gấp bội. Cô mặc áo quần nào trông cũng đẹp, cô nói năng gì nghe cũng hay, cũng đúng... Mỗi lần gặp cô, bà không sao kèm được vui mừng nên nói cười vui vẻ và cởi mở... Cẩm Hương cũng biết điều đó nên càng giữ lễ độ hơn.

Vừa lúc bà Tư rửa cái xừng hấp bánh ướt, thì có con chim khách từ đâu xẹt ngang cửa sau nhà hót véo von. Bà vui vẻ nghĩ thầm: “*Chắc có khách quý đến thăm nên có con chim khách bay qua báo trước. Nếu là hai con Kiêu đến thì phải có con chim ục, chim cú hoặc con chim ác là báo tin*”. Đúng như vậy! Khách đến nhà là Hồng Ánh vợ của Thiện Cẩm. Cô ta hôm nay diện quá! Cô đội nón Huế quai nhung màu đỏ cam, mặc áo bà ba màu vàng có thêu hoa cúc tím lá xanh, đeo dây chuyền vàng mặt vàng cấn Phật Bà Quan Âm bằng cẩm thạch, cổ tay đeo chiếc cẩm thạch cấn vàng kiểu mắc tre, bông tai cẩm thạch tròn mặt bánh men, cà rá cũng bằng cẩm thạch hình móng ngựa xanh màu vỏ đậu. Cô bài buổi:

- Dì Tư có mạnh không? Bấy lâu nay vì lu bu chuyện nhà, con chưa tới thăm dì. Hôm nay sẵn dịp về Cái Nửa đám giỗ bà nội ruột của con, nên con trước là ghé thăm dì, sau là nhờ dì giúp con một việc. Dì cũng biết, năm ngoái ông già chạy chức Hương Hào cho anh Thiện Cẩm, giờ thì mọi việc đã xuôi chèo mát mái. Do ông già dạy, tuần sau đây tụi con phải làm tiệc đãi Hương Chức Hội Tề trong làng. Má chồng con cậy dì Tư nấu dùm món vịt tiềm, món cà-ri gà ăn với bún. Bún con đặt ở ngoài lò rồi.

Cô mở bóp, lấy tờ giấy bạc hình con công (tức là tờ giấy 20\$), bảo:

- Dì cầm lấy số tiền này để mua sắm vật liệu. Nếu có thiếu hụt con sẽ đưa thêm

Thiện Tố cười:

- Vậy là chị sẽ làm thím Hương Hào Cẩm rồi.

Hồng Ánh cười buồn:

- Chức Hương Hào có tiếng mà không có miếng, chỉ được ăn cỗ bàn vào lễ Kỳ Yên và lễ cúng đình mà thôi. Má chồng của tui không muốn để cho anh Thiện Cẩm bị người ta gọi là cậu ám, nên xúi ba mua chức cho con trai bả đó chớ. Thiệt tình, tui không hãnh diện chút nào đâu.

Bà Tư Hiền cầm tờ giấy bạc. Bà vốn có cảm tình với Hồng Ánh. Cô ta đảm thắm, vui vẻ, không nịnh nọt kẻ trên, khinh bạc kẻ dưới như hai cô Kiêu. Bà hỏi:

- Thiện Cẩm không đi ăn giỗ với cháu sao?

Hồng Ánh bảo:



- Ánh mắc đi đóng bách phần cho dây ruộng giúp đình làng. Nên cháu đi có một mình thôi.

Bà Tư Hiền mời:

- Nếu không gấp gáp, cháu ở lại đây ăn sáng với má con dì và cô giáo nghen.

Hồng Ánh bưng tách trà Thiện Tố vừa rót, uống từng ngụm. Cô từ chối:

- Cảm ơn dì, sáng sớm cháu thấy trong bụng bào xào, nên ăn một phần tư trái măng cầu xiêm.

Bà Tư nhìn Ánh Hồng, vui miệng:

- Biết đâu cháu cần thai.

Hồng Ánh cười:

- Cháu cũng mong như vậy.

Uống xong tách nước trà, Hồng Ánh ra lộ đón xe xuôi về Bắc Mỹ Thuận, ghé qua ngã Ba Cái Nửa rồi đi đò chèo về nhà cha mẹ mình. Bà Tư Hiền chưa mời lần thứ hai là Cẩm Hương đã cầm đũa. Nàng đang ăn ngon trớn liền khựng lại, vì Thiện Tố cười tinh nghịch chọc quê:

- Tay đau em có ăn được không? Hay là để anh dứt cho nghen?

Bà Tư Hiền cười ngất, còn Cẩm Hương nguýt anh ta con mắt có đuôi, rồi cầm đũa ăn tiếp. Hôm nay bà Tư làm bánh ướt Triều Châu nhưn tôm khô ăn cặp với giá trứng chín chan xì-dầu trộn giấm ớt. Món điểm tâm này thanh đạm. Cẩm Hương khen:

- Món này ngon hơn món bánh đúc tôm khô, ăn hoài mà không ngán.

.....

Căn nhà mới của bà Tư Hiền phải là tổ ấm của mẹ con bà và cô dâu tương lai với một bầy cháu. Đó là niềm mơ ước của một người đàn bà đã từng đau khổ quá nửa cuộc đời. Đất ruộng của chồng bà chia và Thiện Tố mua thêm 5 sào của người ta, được lên liếp thành vườn giữa những cánh đồng lân cận bao quanh. Mùa hè không nóng nhờ gió mát từ đồng ruộng thổi về. Mùa đông không lạnh nhờ hơi nước và ánh sáng mặt trời rọi thẳng xuống khuôn viên nhà bà. Mái nhà lợp ngói đỏ, vách ván bồ kho. Mặt trước có cửa chánh, gồm 2 cánh lớn đóng kiểu lá sách ở giữa nhà. Cửa sổ ở hai bên hình chữ nhật dựng đứng. Vách hông mỗi bên có 3 cửa sổ, đó là phạm vi của nhà trước. Trong nhà, sau hai cửa sổ hai vách ở mặt tiền được đặt hai bộ đi- văng chụm quỳ để dành khi khách khứa đến có chỗ ngủ và khi đãi tiệc, trên hai bộ đi-văng này cũng dọn ăn được. Ở nhà trước còn có bộ xa- long bằng gỗ với 4 chiếc ghế bành to và chiếc bàn hình bầu dục đặt giữa hai hàng ghế. Sau hai bộ đi- văng là hai vách ván ngăn mỗi bên hai phòng ngủ ở trong. Mỗi bên có một cửa vào và đi thẳng ra cửa sau. Cửa buồng có treo màn dài phủ xuống tới ngạch, chiếc màn màu xanh da trời bằng lụa, và tấm rèm thêu nổi đôi chim đậu trên cành hoa.

Sau bộ xa-long là phòng vuông không có cửa đóng bằng ván hình chữ U có tủ thờ chạm trổ đặt bên ngoài, bên trong tiếp sau có đặt mấy cái bàn có ảnh bán thân của ba má bà Tư Hiền và cậu em trai đi lính đánh giặc Đức Phát-Xít bên Tây từ trận chưa có gia đình, bà cũng thờ luôn. Nhà cất trên nền cao gần bằng mặt lộ đá. Thiện Tố cố tình cho đắp nền nhà cao như vậy, vì đây là đất ruộng vào tháng tám tháng chín nước lên tràn bờ, lại là mùa mưa nên chỗ đất thấp dễ bị ngập lụt lắm. Nền nhà được lót bằng gạch tàu khổ lớn. Xuống 3 bậc thang là nhà dưới, nền và mái nhà dưới thấp hơn nền và mái nhà trên. Từ mái nhà trên, cách mái nhà dưới khoảng hai thước, Cẩm Hương nhìn thấy được bầu trời có điểm mây bay và ánh sáng rọi vào. Dọc theo thềm nhà trên xuống nhà dưới là 2 hàng lu mái dầm lớn, có máng xối với ống bằng nhôm để dẫn nước mưa vào các lu. Những lu chứa này đã giúp hai mẹ con bà Tư Hiền được uống nước mưa quanh năm không thiếu. Bà còn cho bí đao vào ba cái lu đầy kín, để dành mùa nóng uống cho mát và khỏe khoắn. Nhà dưới ngắn hơn nhà trên, không vách ngăn, ở giữa nhà có bàn ăn với 6 cái ghế, có tủ để thức ăn 3 bề được đóng bằng lưới ngăn cho ruồi lẩn không vào được, và dưới mỗi chụm tủ có chén sành cù lao đựng nước ngăn cách cho kiến không bò lên tủ lưới. Có 2 chiếc võng lác treo tòn teng hai bên cột nhà gần bàn ăn.

Cửa sau ngăn bởi hai tấm vách hai bên là mái nhà dài để giàn bếp cao có 4 cái cà ràng và 2 hỏa lò lớn. Nhà bếp rộng, có tủ, có kệ đựng các món gia vị và các món lương khô dùng hàng ngày hay để lâu như muối, đường, tiêu, tỏi, nước mắm, gạo, nếp, bột, tương, chao, tôm khô... Có bộ ván bằng gỗ tạp cùng mấy cái ghế đầu để ngồi gọt bí, xắt thịt, lật rau, cải... Sau hè, sát vách nhà bếp có vựa chất đầy củi. Sàn lằng bằng xi-măng bắc trên mương có nuôi cá. Cột đóng sâu xuống mương nước cũng bằng xi-măng. Mặt sàn lằng cũng bằng tấm bê-tông lớn bản, kê sát lại chừa khe hở cho nước chảy xuống và cho dễ quét rác. Sàn lằng bằng xi-măng thường của mấy nhà có tiền dư đã mới làm, nó có lợi là không bị mau rã mục, nhưng chén, tô, đĩa, ly đồ bằng sứ, đồ sành bị chạm mạnh vào nền xi-măng là bị mẻ, bị bể ngay... Bà Tư có nuôi gà để ăn cơm đồ cơm rơi, nuôi hai con heo cho ăn cám chuối, nuôi bầy vịt xiêm ăn rong ăn rỗi dưới ao đìa. Ở hiên nhà bên trái,

Thiện Tố có nuôi cặp cu cườm trong chiếc lồng tre. Lâu lâu chúng cất tiếng gáy cúc, cu, cu, cu... Người nghe tiếng cu kêu cảm thấy cõi lòng an bình và êm ả. Mặc dầu nhà của họ chỉ xa chợ quận ồn ào náo nhiệt chưa được 2 cây số.

Bao bọc khu đất nhà, Thiện Tố cho trồng tre gai bên ngoài, bên trong trồng xương rồng. Thật ra Thiện Tố ngừa trâu chạy lạc vào phá cây vườn. Bởi thời buổi này không nghe có trộm cướp. Các mương chung quanh nhà được xẻ ngang xẻ dọc, và các loại cây ăn trái được trồng theo ý gia chủ, nên khuôn viên nhà đất này trông thật khang trang, mát mắt. Phải nói là quá lý tưởng... Còn mấy ngôi mã vôi vô chủ ở cuối vườn, Thiện Tố cho rào lại riêng biệt, làm cỏ sạch sẽ trồng mấy cây bông điệp vàng, bông điệp đỏ. Mỗi khi nhà có cúng giỗ, hay vào Tết, mẹ con chàng đốt nhang, cúng bái vong linh người quá cố không quên thuộc như cúng vong linh người thân. Đến lễ Thanh Minh bà Tư bảo con quét vôi trắng những ngôi mã đó, để người dưới mộ được ấm lòng và phù hộ cho mẹ con bà. Bên trái của những ngôi mộ, bà bảo con cất ngôi miếu nhỏ thờ Thổ Thần. Nền miếu chừng 2 thước 50, vuông vức, được đắp cao bằng đất sét. Vách bỗ kho ba phía, ở sau, và 2 bên hông, phía trước thì để trống. Miếu cao từ mặt đất lên chừng 2 thước. Nóc lợp ngói ống có tráng men (có người gọi là ngói lưu ly) mới nhìn bóng láng như ve chai. Bà Tư hàng ngày nhang khói để cầu nguyện Thổ Thần phù hộ cho cuộc đất mình phì nhiêu, mưa thuận gió hòa. Bên trong miếu có vẽ mấy chữ viết bằng mực tàu nét lớn trên giấy hồng đơn đỏ, dán dính trong chiếc khánh sơn son thếp vàng.

Công việc xây dựng tổ ấm mới tạm xong. Mấy người em trai và cháu bà Tư Hiền vốn là thợ mộc. Họ dùng gỗ tạp như mít già, thau lau đóng cho Thiện Tố hai cái kệ có nhiều ngăn để chàng bày sách. Cái tủ kiếng bằng cây sao để chàng bày những món đồ cổ ngoạn mà khi sanh thời ông nội chàng đã tặng: Cặp đĩa Ngoạn Ngọc màu lam, một cái đĩa bằng sứ trắng có vẽ mai hạc, cái tô bằng sành céramique màu lá trúc, một cái lịch bình vẽ Hằng Nga thanh nữ (chị Hằng và cô gái trẻ), một cái đĩa Như Ngọc màu cẩm thạch. Cẩm Hương tặng bức tranh giò lam. Chiếc giò thêu bằng chỉ len màu nâu trên nền lụa thiên thanh, còn bông thì kết bằng sa- teng đủ màu: trắng, đỏ, hường, tím, vàng... và lá cũng bằng sa-teng xanh lục gắn vào nền tranh.

Thiện Tố vốn quý sách báo. Những tờ báo lâu ngày ngả màu ngà vàng, được đóng thành tập dày cui, bìa cứng, bọc giấy kiếng vàng, giấy kiếng xanh. Một ít sách quý thì chàng cho bọc da, chữ mạ vàng sáng. Còn loại sách thường, tiểu thuyết thì chàng bao bìa bằng giấy kiếng không màu để dễ nhìn thấy tên sách in trên bìa. Lúc hay tin Thiện Tố rất khéo tay trang hoàng ngôi nhà mới của mình. Hai cô Kiều liền rủ Thiện Cẩm tới thăm. Kiều Lan chê bai:

- Thằng Thiện Tố đại dột, lo trang hoàng o bé sách vở, không để dành tiền mua gạch tráng men lót nền nhà. Kiều Liên phụ họa chi:

- Đúng rồi, gạch tàu dùng để lót sân đúng điệu hơn, chớ đâu để mà lót nền nhà!

Bà Tư Hiền mời lũ con chồng uống trà. Thiện Tố không trả lời hai chị, vì trong mắt họ, có cái gì mà chàng làm tốt, làm đẹp bao giờ đâu. Thiện Cẩm sầm soi tủ sách, tấm tắc:

- Từ khi đọc sách của nhóm Tự Lực Văn Đoàn, tui mới biết quý sách báo. Thật là tao nhã, tui thiết phục lẫn Thiện Tố! Thế nào tui cũng sắm những cái tủ sách như vậy.

Kiều Liên nguyền thề em ruột, mĩa mai:

- Thôi cho tao can đĩ! Dòng họ mình đã có một học giả rồi. Ai cần mượn cái mặt mẹt mầy đóng vai trí thức rồi bày đặt viết văn. Mầy cũng chẳng có bằng cấp nào lặn lạng hết!

Thiện Cẩm sùng lại:

- Chị bớt chót chét lại đi. Bằng cấp dính dáng gì đến việc viết văn? Có bằng cấp mới viết văn được hay sao? Thật là đầu óc nhỏ hẹp như cái vú cau!

Kiều Lan õng ẹo:

- Tui cấm chồng tui coi tiểu thuyết. Thời buổi này mấy ông bà văn sĩ hay đề cao tình yêu. Chồng tui vốn nhẹ dạ. Nếu rủi ảnh nhiễm tư tưởng lãng mạn trong tiểu thuyết, ảnh sẽ mềm lòng lỏng dạ mỗi khi gặp con lành con lũng nào đó ở ngoài chợ thì phiền toái cho tui lắm. Lòng dạ tui chặt chĩa, cứng cỏi, thì tui có quyền coi tiểu thuyết.

Kiều Liên bị em nạt không cự lại, vo vánh:

- A di đà phật. Chồng tui thích coi đá banh thôi. Nhưng hễ gặp mấy con lành tốt mã, gặp mấy con lũng lẳng lơ thì cặp mắt ảnh chớp lia chớp lịa, thấy thật ứa gan!

.....

Sáng chủ nhật lần sau đó, bà Tư Hiền bảo Thiện Tố mời Cẩm Hương đến nhà ăn bánh xếp nhưn tôm thịt với mẹ con bà. Ăn sáng xong, Cẩm Hương phụ với bà Tư dọn dẹp và rửa chén. Thiện Tố rủ Cẩm Hương theo

chàng ra cuối vườn xem chàng vét rong trong mấy ống bọng để cho nước ra vào được thông thương. Trời bắt đầu nắng gắt. Thiện Tố mặc cái quần lờ, không dài cũng không ngắn, hai ống có chỗ rách tưa và thấm đậm nước phèn lâu ngày. Đầu chàng đội chiếc nón vải ngả màu và lốm đốm nhiều vết muỗi cắn. Bà Tư lấy nón lá cũ của mình đưa cho Cẩm Hương, vui vẻ nói:

- Cháu lấy chiếc nón này đội, để cái nón của cháu lại đi. Đội nón này có dính bùn đất hay muỗi cắn không sao. Và hãy bận chông cái áo này vào, kéo ra vườn áo cháu sẽ lem luốc coi chừng giặt không ra.

Thiện Tố vào bên trong đi ra, nách cấp cái rổ xúc, tay xách cái thùng cất đôi, nhìn Cẩm Hương cười nói:

- Em phải tập làm bà nông dân cho quen đi cô tiểu thư à. Đừng có chê nghen, người dân quê tay lấm chàm bùn, nhưng họ chân thật và có nghĩa có tình lắm đó cô giáo ơi.

Cẩm Hương cười cười không trả lời, lẻo đẻo theo sau chàng. Hôm nay họ ăn một bữa cơm trưa thật ngon. Cẩm Hương no muốn phát ách. Những món ăn không gì cao sang. Thứ cá rô don này do Thiện Tố vừa bắt được trong lúc khai thông ống bọng, đem nấu canh chua với bông súng, bông so đũa, chuối cây non xắt mỏng, rau muống, bông điên điển (mỗi thứ chừng một nắm). Bà Tư dùng chất chua của con mẻ, và để vào canh nhiều thứ rau thơm xắt nhỏ như: ngò om, ngò gai, củ Ớt sừng trâu. Món cá bóng dứa kho tộ để thêm mỡ xắt hạt lựu. Cà tím xào với thịt ba chỉ. Các món tầm thường, thanh đạm mà ăn bắt miệng vô cùng. Đã no canh cái bụng rồi mà nàng vẫn còn muốn ăn thêm.

Cẩm Hương cố tình ra ngoài đi mấy vòng cho xuống cơm. Thiện Tố cũng đi theo, qua khỏi bụi mía thâm diệu là cây lý tư gie xuống nương có điểm lác đác những chùm trái màu vàng, màu tím hồng. Chàng với tay hái trái lý chín cây ngả màu vàng nghệ thơm phưng phức đưa cho nàng:

- Em thử ăn xem, lý có trái chiếng, đầu mùa chưa gặp mưa nên ngọt lắm.

Cẩm Hương ngạc nhiên. Cây trái gặp mưa mới mau lớn, mới nhiều nước và mới ngon chớ? Trái lý này lạ thiệt. Thiện Tố biết ý:

- Các loại trái cây có nhiều mưa mới lớn trái, mới không bị khô. Nhưng lý thì khác, nắng càng nhiều, trái lý càng dày cơm, càng thơm, càng ngọt. Còn gặp vài đám mưa thì trái sẽ to ra, thịt trở nên mỏng và hay có dòi. Những trái màu tím kia thì còn non, nó sẽ đổi màu, màu càng vàng thì trái càng ngọt.

Tiếng bà Tư gọi từ nhà vọng ra. Thiện Tố đi trước, Cẩm Hương vừa ăn trái lý chàng mới hái cho. Lý dòn quá, ăn tới đâu nghe ngọt và thơm tới đó. Gần tới nhà, nàng thấy hai đứa bé rất xinh, một trai lớn có lẽ là anh, một gái nhỏ lẳng xăng chạy ra. Hai đứa sà xuống ôm chân Thiện Tố, và chợt thấy có người lạ nên chúng mắc cỡ rồi len lén liếc liếc tròng mắt đen láy nhìn nàng. Thiện Tố bảo:

- Ngoan, hai cháu lại chào cô giáo đi.

Hai đứa nhỏ lắc đầu, chàng dụ dỗ:

- Đứa nào chào trước cậu sẽ cho kẹo và sẽ cồng đi chơi.

Hai đứa nhỏ nhanh chân đến trước mặt nàng. thằng anh thỏ thẻ: "Dạ chào cô giáo". Con em mím môi mọng đỏ: "Dạ chào cô giáo". Cẩm Hương cười rất tươi, khen hai đứa nhỏ xinh đẹp và lễ phép. Thiện Tố nói:

- Chúng là con chị Kiều Liên. Mẹ con chỉ đến chơi đó. Thôi chúng ta vào nhà đi.

Cẩm Hương có vẻ ngần ngại. Chàng nắm tay nàng, hỏi:

- "Nàng dâu xấu cũng phải gặp mặt mẹ chồng" mà. Vô đi em, biết em ở đây, chị ấy đến chơi mà mình không vô gặp chị thì kỳ lắm.

Cẩm Hương chưa nhúc nhích thì bà Tư và chị của Thiện Tố bước ra. Thiện Tố vui vẻ chào hỏi:

- Chị Ba mới qua hả? Anh Ba đâu? Bộ ảnh không đi chung với vợ con hay sao?

Kiều Liên ồm ồm:

- Anh rề mầy đi Vĩnh Long dọ giá lúa. Mấy chành lúa ở quanh vùng làm eo, làm ngặt, định giá rẻ tàn, rẻ mạt. Ảnh còn tính mượn ghe chài chở lúa lên bán ở các chành miệt Cần Giuộc, Bình Đông, Chợ Lớn để kiếm chác thêm tiền.

Thiện Tố xuôi miệng:

- Năm nay vùng mình nắng hạn, em sợ lúa thóc bị vộp không được chắc hạt như những năm qua.

Kiều Liên cười:

- Nắng đổ lửa ở đây, còn mưa chan canh ở miệt Chợ Bưng, Bến Tranh, Phú Kiết. Thiên hạ đồn lúa thóc ở đó tiêm khá bộn.

Thiện Tố lại hỏi:

- Chị qua đây chơi hay có chuyện chi không?

Kiều Liên ngượng thẳng em:

- Tao qua đây mượn cái trà về luộc đầu heo, cái trà bên nhà hương hỏa, má cho con Ngọc Huệ mượn rồi.

Hôm nay Kiều Liên mặc áo bà ba bằng hàng cẩm điệp mình khô bông ướt, quần cẩm tự bông ướt mình khô. Cô để mặt tự nhiên không thoa son giời phấn, chỉ đeo đôi bông tai mù u cắt mặt bằng hột sa phía tím vàng, râu chuối bằng san hô đỏ pha vàng như màu da trái cà chua. Đôi vòng tay bằng cẩm thạch huyết của cô rất hợp với màu hai món nữ trang kia. Sở dĩ Cẩm Hương hay để ý đến cách ăn mặc, trang sức của hai cô Kiều là vì họ không đẹp, nhưng biết cách chưng diện. Chỉ tội một chút là hai cô điệu quá là điệu và làm phách nữa, nên dễ làm chướng mắt những người chung quanh. Có lần nghe bà Tư nói: *"Bồng dung, một hôm Kiều Liên đổ hồ là mình giống cô đào cải lương Sáu Ngọc Sương. Mấy cô em chồng và em họ chồng ghét, nói lên với nhau: Sáu Mực Xương, chớ Sáu Ngọc Sương gì mụ đó! ..."*. Còn Kiều Lan thì khoe với mọi người là mình giống hệt như cô đào Tư Hélène. Hồng Ánh vợ của Thiện Cẩm, bảo với bác rằng: *"Dì Tư coi, Chị Hai con bị máy con mẹ thèo lẻo ở ngoài chợ gọi chị là cô Tư Heo Lang chớ ai thèm gọi chỉ là Tư Hélène"*.

Chạm mặt, Cẩm Hương lịch sự chào bà chị của Thiện Tố. Còn bà chị của chàng nhìn Cẩm Hương từ đầu đến chân rồi vừa chào vừa cười nói với em mình:

- Xin chào cô. Hôm trước nghe má nói là em có dẫn cô giáo về chơi. Má khen cô đẹp lắm và rất xứng đôi với em.

Bà Tư nãy giờ lo rượt đuổi bầy gà con đang bươi mấy gốc trầu vàng trồng cạnh mé mương. Cẩm Hương cảm thấy khó chịu cho sự ăn nói trống lỗng thiếu tế nhị của Kiều Liên. Thiện Tố nghiêm nét mặt, thẳng giọng:

- Chị Ba, đừng có nói chơi như vậy!

Kiều Liên chẳng những không ngượng, mà còn cười hô hố, tinh bơ:

- Ê, không phải tao nói! Bà già nói đó, tao chỉ là người thuật lại thôi. Bà khen chớ có chê chỗ nào đâu, mà mày phùng mang, trợn mắt trắng xác với tao? Còn cháu gái ông Cả Bảy nữa? Cô ấy đã chờ đợi mày bao nhiêu năm rồi. Mày đã làm mất đi bao nhiêu cái xuân xanh của người ta, mày tính làm sao đây? Đừng có trách tao không nhắc nhở mà bắt chước cái phường thả mồi bắt bóng! Trời sẽ không dung, đất sẽ không tha đâu nghen mày...

Thiện Tố giận tím mặt, nạt lớn:

- Chị nói đủ chưa? Dắt con về đi!

Kiều Liên cũng chẳng thua, nói gần từng tiếng:

- Mày tưởng quen với cô giáo là bảnh lắm hả? Mày giỏi, tao biết mày giỏi lắm mà! Mày dám đuổi tao! Để coi, rồi đây mày sẽ hối hận nghen cái thằng ôn dịch!

Cẩm Hương đứng chết trân nghe hai chị em họ cãi lộn! Kiều Liên ngoe ngoáy lời hai đứa con ra về chẳng thêm nửa lời chào Cẩm Hương. Vừa đi chị ta còn làm bầm rủa Thiện Tố. Bà Tư vừa mới đi vào còn đang ngỡ ngàng không biết việc gì đã xảy ra? Thiện Tố mặt mày tức tối, khổ sở:

- Không gây giông tố, không quậy ba đào chắc mụ chịu không nổi! Thiệt tình, rõ ràng là con mẹ điên mà!

Bà Tư hỏi con:

- Sao con Kiều Liên về rồi? Chuyện gì xảy ra giữa hai chị em bây? Nói cho má nghe coi.

Thiện Tố kể lại cho bà Tư nghe chuyện vừa xảy ra. Bà Tư giận dữ:

- Thiệt hết chỗ nói mà, cái con Kiều Liên đi đến đâu là sanh chuyện đến đó. Hôm nay chắc nó uống lộn thuốc rồi!

Bà Tư quay qua Cẩm Hương nói:

- Xin cô bỏ qua mà đừng buồn nghen, cái con này tánh tình kỳ cục lắm.

Nói đến đó, bà chép miệng thờ dài:

- Ông nhà tôi thật bất hạnh có ba đứa con với bà lớn không ra gì hết. Con Kiều Liên hồi đi học, là đứa phá của nhứt nhà. Má nó đút nhét tiền giấu ông cho riêng thêm để tiêu xài. Mỗi lần đi học về chưa bao giờ nghe nó nói về học hành giỏi dở mà chỉ nghe nói nào là kiểu tóc này tân thời, thằng kia đẹp trai, thằng nọ xài sang, con kia có bồ, con nọ bồ bồ. Học đâu chưa hết năm thứ hai ban Thành Chung thì nó về xin đi dạy học được đâu mấy tháng lại mang bụng bầu. Ông bà phải đến nhà trai năn nỉ người ta cưới thiệt là xấu hổ! Ông bà còn phải bỏ tiền ra bao đàng trai làm đám cưới, họ mới chịu cưới nó cho con trai họ! Tôi không phải nói xấu nó, nhưng con nhỏ đó miệng mồm và tánh tình tệ lắm, nên lời nói của nó coi như nước đổ lá môn. Xin cô bỏ qua đừng có để trong lòng nghen cô giáo.

Cẩm Hương thờ dài, không nói gì. Thiện Tố lên vống nằm, gác tay lên trán phiền muộn! Chàng âu lo thế nào Cẩm Hương cũng hạch hỏi chất vấn mình về chuyện cháu ông Cả Bảy. Chàng nhớ đến đâu phát tức đến đó. *"Thật là mụ chị trời thần đất đổ thầy chạy, bà vĩ chê, hết thuốc chữa mà!"*.

Cẩm Hương lòng buồn rười rượi, và càng lúc nỗi buồn càng lan rộng! Nàng thắc mắc nghĩ ngợi. Cháu ông Cả Bảy là ai? Tại sao phải đợi chờ Thiện Tố mất bao nhiêu tuổi xuân? Thật rối rắm quá! Còn lòng dạ nào mà ở lại đến chiều? Nàng lấy nón chào bà Tư rồi lui thủ ra về không nói lời nào với Thiện Tố. Nàng chưa qua cầu trước cổng nhà, thì chàng dắt xe đạp theo sau, nói như trách hờn:

- Em về, sao không nói với anh lời nào hết vậy?

Nàng ức lòng, mặc dù không thốt nên lời "Cẩm Hương cũng đang khó chịu đây! Chớ không phải chỉ một mình anh khó chịu thôi đâu". Nhưng lúc này, nàng không muốn cãi vả với chàng, nên dịu giọng:

- Xin lỗi, tôi tưởng anh đang ngủ. Anh trở vào nhà đi, tôi đi bộ về được rồi.

Thiện Tố nổi nóng, gằn giọng:

- Bị mù điên đó nói bậy, anh đang bực bội trong mình muốn chết. Đã vậy em không có một lời an ủi, còn muốn hành hạ anh nữa phải không? Lên xe đi, anh chờ đưa em về!

Chịu hết nỗi, nàng phản pháo lại liền:

- Anh thiệt là vô lý! Đừng có giận cá chém thớt nghen. Tôi cũng không phải cái thớt để cho anh chém! Tôi không cần anh đưa, từ rày đừng có lại chỗ tôi ở nữa, tôi không muốn thấy mặt anh!

Chưa hả cơn tức, Cẩm Hương thuận tay chọi Thiện Tố bằng cái bao đang cầm trên tay có mấy trái ổi lúc nãy bà Tư bảo đem về. Bao bễ toang, ổi văng tung tóe trên mặt đất. Cẩm Hương cầm đầu chạy. Thiện Tố vụt xe đạp phóng theo níu lại. Mắt thẳng bằng nàng ngã chúi vào lòng chàng. Thiện Tố ôm cứng nàng, xuống giọng:

- Em làm gì vậy? Xe qua lại ào ào em nhắm mắt chạy đại rất nguy hiểm! Có biết không?

Cẩm Hương giằng co:

- Buông ra, buông tôi ra! Nguy hiểm kệ xác tôi.

- Nói gì kỳ vậy? Em là người yêu của anh mà.

Cẩm Hương càng tức giận cố bừa ra khỏi vòng tay rắn chắc của anh ta, nhưng vô hiệu, nàng hăm:

- Ai là người yêu của anh? Còn khuya! Nếu anh không buông, tôi sẽ la lên bây giờ.

Thiện Tố nới lỏng vòng tay. Chàng biết mình nóng nảy tâm bậy, nên nhẹ giọng:

- Anh xin lỗi, lúc nãy anh nóng giận với em thật bậy quá. Nhưng thật sự anh yêu em và lo cho em mà. Đừng có mắc kè chia rẽ của hai bà chị anh.

Cơn giận đã nguôi ngoai nhưng Cẩm Hương còn ức lòng lắm, sẵn giọng:

- Tôi không cần anh thương yêu gì hết, tôi cũng không cần anh lo. Anh hãy thương yêu và lo cho cháu ông Cả Bảy của anh đi, đừng để người ta đợi chờ mất cái tuổi xuân.

Thiện Tố bị mắng tả tơi không giận thì chớ, mà đôi mắt sáng ngời nhìn Cẩm Hương, nhỏ giọng:

- Bộ em ghen hả?

Cẩm Hương háy anh ta, hần học:

- Sức mấy! Bồn cô nương mà ghen hả? Còn lâu à...

Không chờ nàng nói thêm, Thiện Tố dùng môi mình bịt miệng nàng lại. Đứng trong nhà nhìn ra, bà Tư Hiền mỉm cười, nhẹ buông màn cửa sổ. Trời cao vòi vọi gợn mây trắng hồng. Ánh chiều quang chan hòa trải dài lên vạn vật. Đàn chim nhàn hạ xoải cánh bay lượn trên không gian êm đềm. Đó đây những con ong bầu đang vo ve ù ù tìm mật. Máy chú bướm nhớn như đôi cánh mỏng là đà bên khóm hoa hồng thắm tưng bừng hương sắc. Dưới đĩa nước trong leo lẻo có thả những dây ấu xanh, bày cá bơi lội ăn mống làm mặt nước chao động rồi trở lại bằng phẳng. Vàng thái dương đã ngã về hướng tây. Buổi xế chiều tạnh trời như không cần biết giông tố đang lộng hành trong lòng đôi thanh niên nam nữ.